

Số: 26/KH-THPTLTT

Nam Ninh, ngày 28 tháng 08 năm 2025

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THPT LÝ TỰ TRỌNG
NĂM HỌC 2025-2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh (Chỉ thị 17/CT-TTg);

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025;

- Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

- Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2028 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

- Công văn số 451/BGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình về V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026; Kế hoạch số 12/KH-SGDĐT ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026; Công văn số 664/BGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

- Căn cứ vào chiến lược phát triển nhà trường, tình hình thực tế thực tế của trường THPT Lý Tự Trọng.

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Năm học 2025 – 2026 là năm học thứ 2 thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/08/2024 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Là năm học đầu tiên thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, thực hiện chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc. Quyết tâm giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, mũi nhọn, kết quả thi tốt nghiệp THPT và thi HSG.

Là năm tiếp theo tổ chức triển khai, thực hiện mạnh mẽ việc triển chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường.

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030 nhằm thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra của ngành Giáo dục với chủ đề: **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**.

1.2. Thách thức

Nhà trường đóng trên địa xã Nam Ninh giáp danh với và tỉnh Hưng Yên (Thái Bình cũ), dân cư đa số làm nông nghiệp, thủ công và công nhân nên kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Một số em sinh viên tốt nghiệp ra trường không xin được việc làm ổn định và phù hợp với ngành nghề được đào tạo nên việc đầu tư học tập cho con em có phần hạn chế.

Là năm thực hiện CT GDPT 2018 đồng thời việc triển khai thực hiện học 2 buổi/ngày đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có sự thay đổi tích cực hướng tới vừa đáp ứng kỳ thi TN THPT 2026 đồng thời phát triển phẩm chất năng lực đáp ứng các hình thức xét tuyển Đại học, Cao đẳng, học nghề theo hình thức thi năng lực, bài thi tự duy và tuyển thẳng có điều kiện... tạo ra thách thức không nhỏ cho nhà trường về tổ chức các hoạt động giảng dạy, hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp THPT.

Những năm học gần đây do sự phân hóa địa bàn, tâm lí lo ngại của phụ huynh, địa bàn tuyển sinh hẹp (trong bán kính 4 km có 04 trường THPT) và một số trường đang có bứt phá về chất lượng giáo dục như: THPT Lê Quý Đôn, THPT Nam Trực, THPT Trần Văn Bảo... nên còn gặp một số khó khăn cho công tác tuyển sinh lớp đầu cấp, tạo nguồn mũi nhọn.

Cuộc cách mạng 4.0 đang diễn ra nhanh và mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội tác động mạnh mẽ đổi mới giáo dục, tình hình thế giới biến động nhanh diễn biến phức tạp đã dẫn tới sự thay đổi mạnh mẽ về nội dung, hình thức, phương pháp dạy và học của các nhà trường hướng tới tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lí, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường tạo ra những thách thức trong việc chuẩn bị nguồn ngân sách.

Các nguồn lực đầu tư nhà nước, các nguồn xã hội hóa tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng học tập để thực hiện chương trình GDPT 2018, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày còn hạn chế do nhiều yếu tố khách quan.

Chủ trương từng bước các cơ sở giáo dục phải tự chủ về kinh phí, nguồn lực và tự chịu trách nhiệm là xu hướng tất yếu của thời đại cũng là thách thức với công tác quản lí hiện tại của nhà trường nhưng cũng là thời cơ để nhà trường nắm bắt để phát triển.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường THPT Lý Tự Trọng trải qua 66 năm xây dựng phát triển, hiện nay quy mô trường lớp của nhà trường có 32 lớp học, 1299 học sinh và 80 CB-GV-CNV (CBQL: 03; Giáo viên 69; Viên chức nhân viên 03, Nhân viên khác 5). Trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn, có 12 cán bộ giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ chiếm 16,7%), một số giáo viên cốt cán có trình độ chuyên môn cao, đa số giáo viên nhiệt tình, ý thức trách nhiệm cao;

Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền, nhất là sự quan tâm của UBND tỉnh Ninh Bình, Sở GD&ĐT Ninh Bình; Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nam Ninh;

Cơ sở vật chất nhà trường được kiên toàn đầy đủ với 5 khu nhà 3 tầng với 32 lớp học, có các phòng thí nghiệm thực hành Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Nhà đa năng, sân chơi bãi tập...các trang thiết bị tương đối đầy đủ;

Nhà trường thường xuyên nhận được sự hỗ trợ về tinh thần cũng như vật chất từ các tổ chức, cá nhân và các thế hệ cựu học sinh của trường.

2.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên vẫn còn thừa thiếu cục bộ, trong năm học 2025-2026 dự kiến có 3 đồng chí nghỉ chế độ thai sản, có 2 đồng chí có bệnh phải điều trị thường xuyên và dài ngày, có 01 đồng chí có chồng bệnh trọng phải điều trị thường xuyên tại viện. Nguyên vọng học môn lựa chọn của học sinh là khác nhau nên phải cân đối phân công chuyên môn, cử giáo viên dạy kiêm nhiệm các môn/hoạt động giáo dục buổi 1, buổi 2 mặc dù chưa được đào tạo, chưa được tập huấn bồi dưỡng. Số lượng cán bộ giáo viên cốt cán tham gia HĐCM của Sở GDĐT còn ít, một số giáo viên chưa tích cực học tập ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, một số giáo viên trẻ chưa chuyên tâm rèn luyện tự học để nâng cao trình độ chuyên môn;

Chất lượng tuyển sinh đầu vào các năm học gần đây điểm đầu vào là khá nhưng tỉ lệ các em có điểm thi đầu vào ở ngưỡng điểm trên 9,0 mỗi môn là ít so với các trường THPT xây dựng cơ sở Chất lượng cao chưa tạo nguồn mũi nhọn dồi dào cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Công tác tuyên truyền về truyền thống nhà trường hiện tại còn hạn chế dẫn đến có sự lãn tãn của nhân dân về chất lượng giáo dục nên công tác tuyển sinh vào lớp 10 vẫn còn khó khăn;

Trong năm học 2024-2025 mặc dù đạt được một số kết quả nổi bật tuy nhiên kết quả thi HSG văn hoá 11, 12 còn thấp - xếp thứ 19, thi TNTHPT có điểm trung bình xếp thứ 15 toàn tỉnh Ninh Bình (mới) đạt 9 tỉnh Nam Định (cũ) tuy nhiên một số môn không đạt chỉ tiêu đề ra kế hoạch nhà trường;

Cơ sở vật chất nhà trường một số hạng mục đã xuống cấp chưa được bổ sung tôn tạo (Nhà học khu B đã xây dựng trên 20 năm). Diện tích khuôn viên nhà trường còn nhỏ nên gây khó khăn cho việc xây dựng triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

;

Các thiết bị dạy học đã quá cũ (được trang bị từ những năm 2006-2007) mặc dù đã được sửa chữa mua sắm bổ sung nhưng một số thiết bị đã hỏng, một số dùng được nhưng không còn hiệu quả cao;

Phát triển kinh tế cả nước nói chung, địa phương nói riêng vẫn còn một số khó khăn ảnh hưởng tới công tác xã hội hóa dẫn đến có sự suy giảm các nguồn lực hỗ trợ công tác dạy và học cũng như làm hạn chế công tác động viên khuyến khích khen thưởng thầy và trò;

Một số CMHS còn mãi làm ăn kinh tế nên việc cùng đôn đốc quản lý, phối hợp với nhà trường để giáo dục, định hướng nghề nghiệp hỗ trợ học sinh trong học tập còn nhiều hạn chế. Sự tác động mạnh mẽ của mạng xã hội, các trò chơi trực tuyến, thế giới ảo... dẫn đến một số học sinh khi vào trường có những bất ổn nhất định về tâm sinh lí trong khi công tác tư vấn tại nhà trường còn những hạn chế, bất cập.

3. Kết quả nổi bật năm học 2024-2025

3.1. Kết quả giảng dạy của giáo viên:

- Hội thi GVĐG cấp THPT tỉnh Nam Định (cũ) năm học 2024-2025, cả 4 giáo viên dự thi đều được công nhận là giáo viên dạy giỏi;

- Thi viết sáng kiến kinh nghiệm đề nghị công nhận cấp ngành năm 2025 có 6 Sáng kiến kinh nghiệm được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp ngành;

- Thi TN THPT 2025: có điểm thi xếp thứ 15 toàn tỉnh Ninh Bình (mới). Xếp thứ 10 tỉnh Nam Định (cũ), các môn Toán xếp thứ 9; Vật lý xếp thứ 16, Hóa học xếp thứ 19, Sinh học xếp thứ 13; Ngữ văn xếp thứ 4; Lịch sử 13; Địa lí xếp thứ 3; Ngoại ngữ (TA) xếp thứ 8.

3.2. Kết quả học tập, thi khảo sát, các cuộc thi/kì thi của học sinh:

- Thi HSG chọn đội tuyển thi HSG Quốc gia tỉnh Nam Định (cũ) của môn Ngữ Văn đạt 1 giải Ba, 2 KK;

- Thi Học sinh giỏi lớp 11, 12 toàn đoàn xếp thứ 19 tỉnh Nam Định (cũ) đạt giải Ba;

- Thi HBTA cấp tỉnh Nam Định (cũ) xếp 14 đạt giải Ba;

- Thi KHKT và STEM xếp thứ có 1 sản phẩm STEM dự thi được tặng Giấy khen;

- Tham gia Hội thi Toán và các môn khoa học bằng Tiếng Anh tỉnh Nam Định (cũ) đạt: 1 Giải Nhất, 3 giải Nhì, 4 giải Ba, 12 giải KK;

- Cuộc thi Sáng tạo khoa học Thanh thiếu niên nhi đồng do Sở KH-CN tổ chức đạt 1 giải KK

- Tham dự Giải thể thao cấp tỉnh Nam Định (cũ) đạt 3 giải KK;
- Kết quả học lực, hạnh kiểm 2024-2025
- + Về rèn luyện:

LỚP	Tổng số HS	Rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	442	441	99.77	0	0.00	1	0.23	0	0.00
11	439	436	99.32	1	0.23	1	0.23	0	0.00
12	447	447	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
Tổng	1,328	1,324	99.70	1	0.08	2	0.15	0	0.00

+ Về học tập

LỚP	Tổng số HS	Học tập							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	442	265	59.95	174	39.37	3	0.68	0	0.00
11	439	329	74.94	108	24.60	1	0.23	0	0.00
12	447	371	83.00	76	17.00	0	0.00	0	0.00
Tổng	1,328	965	72.67	358	36.96	4	0.30	0	0.00

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TU của BCH TW Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo, thực hiện sự chỉ đạo của Ngành, Sở GD&ĐT, nhà trường quyết tâm duy trì khối đoàn kết nội bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới công tác quản lý để hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị 2025-2026, nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường cả mũi nhọn và đại trà từng bước thực hiện mục tiêu chiến lược: *“Xây dựng nhà trường có uy tín cao về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân đáp ứng phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại”* với các mục tiêu sau:

- Bảo đảm An toàn trường học, làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh thiên tai. Tạo điều kiện thuận lợi cho Cán bộ, giáo viên chủ động trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục. Tiếp tục đổi mới quản lý, ứng dụng chuyển đổi số trong tổ chức triển khai hoạt động giáo dục nhà trường nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học; thực hiện quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học nhất là thực hiện Chương trình GDPT2018 và định hướng chọn nghề, xét tuyển vào ĐH, CĐ; tăng thời lượng cho các hoạt động thực hành, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tiễn trong thực hiện kế hoạch giáo dục; tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Hướng dẫn phương pháp, khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Đảm bảo tổ chức hình thức, phương pháp tổ chức dạy và học, các hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày phù hợp bám sát với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế nhà trường. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi môn học, phụ đạo học sinh yếu, kém; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng thường xuyên, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo lộ trình đảm bảo thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phát triển giáo dục nhà trường trong thời kì chuyển đổi số mạnh mẽ đáp ứng mục tiêu xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đáp ứng thực hiện được nhiệm vụ được giao trong thời đại mới và gương mẫu, kỷ cương, trách nhiệm nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục nhằm tăng cường huy động các nguồn lực, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, công tác khuyến học nhằm nâng cao các hoạt động giáo dục.

- Chất lượng học sinh không ngừng được nâng cao cả về văn hoá và đạo đức; phần đầu có nâng cao tỉ lệ học sinh giỏi tỉnh (thành tích cá nhân và tập thể) được; điểm bình quân thi TN THPT tăng lên, tăng tỉ lệ điểm cao từng môn thi và tổng điểm xét tuyển;

tăng số lượng học sinh thi TN THPT có điểm xét tuyển đại học nằm trong top đầu trong toàn tỉnh Ninh Bình; không có học sinh vi phạm pháp luật. Học sinh tự tin trong giao tiếp và xử lý tình huống, trình độ ngoại ngữ của học sinh được nâng cao.

- Các tổ chức chính trị, đoàn thể trong nhà trường hoạt động có hiệu quả góp phần vào thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

3.2. Mục tiêu cụ thể

* Duy trì ổn định sĩ số của nhà trường: Năm học 2025-2026 là 32 lớp với khoảng 1299 HS, hạn chế tối đa tình trạng bỏ học.

* Về dạy học Buổi 1- thực hiện CT GDPT 2018: Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học.

- Xếp loại học lực cuối năm từ mức Khá, Tốt trên trên 95% (trong đó học lực Tốt trên 50%), Xuất sắc trên 5%

- Xếp loại hạnh kiểm với từ Tốt trên 99% và mức Khá, Đạt dưới 1%

- Tỷ lệ lên lớp thẳng:

Lớp 10: 100% trở lên, không có HS lưu ban;

Lớp 11: 100% trở lên, không có HS lưu ban;

Lớp 12: 100% HS đủ điều kiện được dự thi TN THPT, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp, 95% HS đỗ đại học.

* Về dạy học Buổi 2: Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học: Thực hiện đúng, đủ chương trình, kế hoạch dạy và học quy định Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT Ninh Bình, Kế hoạch của nhà trường:

- Tổ chức dạy thêm, học thêm học thêm trong nhà trường, ôn tập thi TN THPT, ôn Đại học và Cao đẳng khối 12 theo đúng Thông tư 29 của Bộ GDĐT và Hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình. Thi TN THPT đạt 100%. Đỗ đại học trên 95%. Điểm trung bình các môn thi TN THPT trong top 15 trường có điểm thi Trung bình cao toàn tỉnh Ninh Bình, phân đầu các môn Toán, Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử trong top 10, môn Tiếng Anh trong top 20, môn Vật Lý, Hóa học, Sinh học trong top 25.

- Tổ chức, duy trì hoạt động Câu lạc bộ Tiếng Anh lựa chọn học sinh tham dự các kì thi Olympic, các kì thi đánh giá năng lực Tiếng Anh đạt hiệu quả cao như Olympic "Chinh phục IELTS" và Cuộc thi Toán và các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, khuyến khích học sinh tham dự Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE), thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các cuộc thi phong trào khác;

- Phát động phong trào Nghiên cứu khoa học học sinh, xây dựng tổ chức Câu lạc bộ NCKH, sáng tạo KHKT, STEM/STEAM để tổ chức hội thi Khoa học kỹ thuật, trưng bày dự án Stem cấp trường cho học sinh và lựa chọn các dự án và sản phẩm dự thi cấp

tỉnh (Thi Sáng tạo KHKT – trưng bày STEM/STEAM, 01 dự án ST KHKT dự thi, 01 Dự án STEM/STEAM) phần đầu dự án Sáng tạo KHKT đạt giải KK, sản phẩm STEM được giấy khen Giám đốc Sở GDĐT.

- Tổ chức bồi dưỡng HSG các môn văn hóa 12. Thi HSG cấp tỉnh các môn Văn hóa đồng đội xếp top 15 toàn tỉnh Ninh Bình, phần đầu 90% các em dự thi đạt giải. Các môn Toán, Ngữ văn, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ xếp top 12; Vật lí, Hóa học, Sinh học top 18.

- Tổ chức, duy trì hoạt động các Câu lạc bộ TDTT (Cầu lông, bóng bàn, Cờ vua - Cờ tướng, Bóng đá...). Tổ chức giải thể thao cấp trường lựa chọn học sinh tập luyện dự thi Giải thể thao cấp tỉnh. Chỉ tiêu đội tuyển TDTT xếp top 30 toàn tỉnh.

- Tổ chức Các câu lạc bộ dạy học tích hợp và dạy học theo chủ đề Toán và các môn Khoa học bằng Tiếng Anh (CLB Toán - TA, Vật lí – TA, Hoá học – TA, Sinh học – TA, Tin học -TA). Lựa chọn học sinh tham dự thi Olympic toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh cấp tỉnh, phần đầu có 75% các em dự thi đạt giải trong đó có ít nhất 01 giải Nhất, 4 giải nhì, 10 giải Ba.

- Tổ chức, duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ nghệ thuật (Âm nhạc-Mỹ thuật) để lựa chọn các đội văn nghệ dự thi cấp trường, cấp tỉnh và biểu diễn trong cá dịp kỉ niệm, ngày lễ quan trọng góp phần phát triển sở trường, năng khiếu học sinh đồng thời nâng cao đời sống tinh thần cho học sinh;

- Tổ chức, duy trì hoạt động Câu lạc bộ khởi nghiệp, xây dựng các dự án khởi nghiệp, tổ chức tngayf hội khởi nghiệp lựa chọn dự án tham dự ngày hội khởi nghiệp (nếu có) phần đầu đạt giải Ba.

- Tổ chức và duy trì hoạt động thường xuyên Câu lạc bộ truyền thông, Câu lạc bộ Thiện nguyện...phát huy vai trò đoàn thanh niên trong việc tuyên truyền về hoạt động nhà trường, lan toả yêu thương, xây dựng nhà trường ngày càng nhân văn...

- Tổ chức Câu lạc bộ về QPAN chuẩn bị Hội thao QPAN cấp trường, chuẩn bị đội tuyển tham dự Hội thao cấp tỉnh;

- Phát động phong trào NCKH, viết SKKN của giáo viên. Chỉ tiêu có trên 50% giáo viên hưởng ứng tham gia trong đó có ít nhất 10 sáng kiến dự thi cấp Ngành và có từ 4 đến 6 sáng kiến được công nhận.

- Tổ chức các hoạt động, các cuộc thi cấp trường về VH, VN, TĐTT, Hội thao quốc phòng, Thiện nguyện, Truyền thông, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Hoạt động giáo dục ngoài không gian lớp học, Trải nghiệm sáng tạo... theo đúng hướng dẫn cấp trên. Lòng ghép, tích hợp các hoạt động trên có hiệu quả trong giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, ngoại khóa và nhân dịp ngày Lễ, Kỉ niệm: 2/9; 20/10; 20/11; 22/12; 3/2; 8/3; 26/3...

- Tham gia đầy đủ và có chất lượng các cuộc thi hội thi do cấp trên phát động.

- 100% giáo viên tổ chức hoạt động dạy học, xây dựng quan hệ thầy trò thân thiện, tham gia tích cực thực hiện phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Tổ chức các cuộc thi của giáo viên cấp trường (như thi GVĐG,...) và chuẩn bị nhân sự thi cấp tỉnh (nếu có) đạt hiệu quả cao.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc khung chương trình năm học theo quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT Ninh Bình, Kế hoạch nhà trường, Kế hoạch giáo dục bộ môn đã được tổ nhóm chuyên môn xây dựng và phê duyệt về dạy học Buổi 1 và Buổi 2: Tổng số tuần thực dạy và học là 35 tuần

Khối 12

Thứ/Buổi	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng: 7h30 (4 tiết)	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 2 Bồi dưỡng HSG
Chiều: 14h00 (3 tiết)	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 2 Ôn thi TN THPT	Buổi 2 Ôn thi TN THPT	

Khối 10, 11

Thứ/Buổi	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng: 7h30 (4 tiết)	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	
Chiều: 14h00 (3 tiết)	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 1 CT GDPT 2018	Buổi 2 ¹ .	Buổi 2 ¹	

Lưu ý: - Khối 10, 11 tổ chức dạy 02 chiều thứ 5, thứ 6; Số tiết tối đa 06 tiết. Khối 12 tổ chức dạy 03 buổi chiều thứ 5, 6 và sáng thứ 7 tối đa 10 tiết.

¹ Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh... học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh...

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học

1.1. Thực hiện Buổi 1

Tổ chức dạy học nội dung chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ GDĐT; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT

1.1.1. Khung số tiết theo quy định toàn trường

TT	Nội dung giáo dục	Số tiết lớp 10			Số tiết lớp 11			Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
I	Môn học bắt buộc									
1	Ngữ Văn	105	54	51	105	54	51	105	54	51
2	Toán	105	54	51	105	54	51	105	54	51
3	Ngoại ngữ 1	105	54	51	105	54	51	105	54	51
4	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17	35	18	17	35	18	17
6	Lịch sử	52	27	25	52	27	25	52	27	25
II	Môn học lựa chọn (CT GDPT 2018)									
1	Địa lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
2	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	36	34	70	36	34	70	36	34
3	Vật lý	70	36	34	70	36	34	70	36	34
4	Hóa học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
5	Sinh học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Công nghệ	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Công nghệ trồng trọt	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Tin học	70	36	34	70	36	34	70	36	34
III	Chuyên đề học tập lựa chọn (CT GDPT 2018)									
1	Cụm chuyên đề Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17

1.1.2. Cơ cấu môn học theo Khối /lớp

* **Khối 10**

		Lớp										
Tổ hợp/Lớp			10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP
Môn học lựa chọn	1	Lý	Lý	Lý	Lý	Địa	Địa	Lý	Lý	Lý	Lý	Lý
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	CNNN	Hoá	Hoá	CNNN	CNNN	Sinh	CNCN	CNCN
	4	Tin	Tin	Tin	MT	MT	MT	MT	MT	Tin	Tin	Tin
Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Lý	Lý	Lý	Lý	Văn	Văn	Lý	Lý	Lý	Lý	Lý
	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Sử	Sử	Hoá	Hoá	Hóa	Hóa	Hóa

LỚP 10-CTPT 2018-KÌ I -18 TUẦN										
STT	Môn	Lớp 10A1,2,3,9		Lớp 10A5,6		Lớp 10A4,7,8		Lớp 10A10		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	0	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1,5	0	1,5	1	1,5	0	1,5	0	
5	GDTC	2	0	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	1	0	
7	HĐTN	1	0	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	2	1	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	1	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	0	0	
12	Địa	0	0	2	0	0	0	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	0	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	0	0	2	0	
15	CNNN	0	0	0	0	2	0	0	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	2	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	2	0	2	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	
19	CC, SH	2	0	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy/tổ chức HĐTN
Tổng		25,5	3	25,5	3	25,5	3	25,5	3	
Tổng tiết/Tuần		28,5		28,5		28,5		28,5		

Lưu ý: Môn Lịch sử: Kỳ I-27 tiết, Tuần 1-9: 1 tiết/tuần; Tuần 10-18: 2 tiết/tuần

LỚP 10-CTPT 2018-KÌ II -17 TUẦN										
STT	Môn	Lớp 10A1,2,3,9		Lớp 10A5,6		Lớp 10A4,7,8		Lớp 10A10		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	0	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1,5	0	1,5	1	1,5	0	1,5	0	
5	GDTC	2	0	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	1	0	
7	HDTN	1	0	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	2	1	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	1	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	0	0	
12	Địa	0	0	2	0	0	0	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	0	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	0	0	2	0	
15	CNNN	0	0	0	0	2	0	0	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	2	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	2	0	2	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	
19	CC, SH	2	0	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy/tổ chức HDTN
Tổng		25,5	3	25,5	3	25,5	3	25,5	3	
Tổng tiết/Tuần		28,5		28,5		28,5		28,5		
Lưu ý: Môn Lịch sử: Kì II-25 tiết, Tuần 1-9: 1 tiết/tuần; Tuần 10-17: 2 tiết/tuần										

*** Khối 11**

		Lớp										
		11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10	11A11
Tổ hợp												
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP	GDĐP
Môn học lựa chọn	1	Lý	Lý	Lý	Lý	Địa	Địa	Địa	Lý	Lý	Lý	Lý
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	KT&PL	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	Sinh	Hoá	Hoá	Hoá	CNCN	CNCN	Sinh	Sinh
	4	Tin	Tin	Tin	Tin	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Tin	Tin
Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Lý	Lý	Lý	Lý	Văn	Văn	Văn	Lý	Lý	Lý	Lý
	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Địa	Địa	Địa	Hoá	Hóa	Hóa	Hóa

LỚP 11-CTPT 2018-KÌ I -18 TUẦN								
STT	Môn	Lớp 11A1,2,3,4,10, 11		Lớp 11A5,6,7		Lớp 11A8,9		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1.5	0	1.5	0	1.5	0	
5	GDTC	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	
7	HĐTN	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	
12	Địa	0	0	2	1	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	2	0	
15	CNNN	0	0	0	0	0	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	0	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	2	0	2	0	
19	CC, SH	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy/tổ chức HĐTN
Tổng		25.5	3	25.5	3	25.5	3	
Tổng tiết/Tuần		28.5		28.5		28.5		
Lưu ý: Môn Lịch sử: Kì I-27 tiết, Tuần 1-9: 1 tiết/tuần; Tuần 10-18: 2 tiết/tuần								

LỚP 11-CTPT 2018-KÌ II -17 TUẦN								
STT	Môn	Lớp 11A1,2,3,4,10, 11		Lớp 11A5,6,7		Lớp 11A8,9		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1.5	0	1.5	0	1.5	0	
5	GĐTC	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	
7	HĐTN	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	
12	Địa	0	0	2	1	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	2	0	
15	CNNN	0	0	0	0	0	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	0	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	2	0	2	0	
19	CC, SH	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy/tổ chức HĐTN
Tổng		25.5	3	25.5	3	25.5	3	
Tổng tiết/Tuần		28.5		28.5		28.5		

Lưu ý: Môn Lịch sử: Kì II-25 tiết, Tuần 1-9: 1 tiết/tuần; Tuần 10-17: 2 tiết/tuần

*** Khối 12**

		Lớp										
		12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11
Tổ hợp												
Môn học và hoạt động gd bắt buộc	1	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn	Văn
	2	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	3	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh	Anh
	4	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử	Sử
	5	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	ngghi	GDTC	GDTC	GDTC
	6	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN	QPAN
	7	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN
	8	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP	GĐĐP
Môn học lựa chọn	1	Lý	Lý	Lý	Lý	Địa	Địa	Địa	Lý	Hóa	Lý	Lý
	2	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	KT&PL	KT&PL	KT&PL	Hóa	KT&PL	Hóa	Hóa
	3	Sinh	Sinh	Sinh	Sinh	Hóa	Hóa	Hóa	Địa	Lý	Sinh	Sinh
	4	Tin	Tin	Tin	Tin	CNNN	CNNN	CNNN	CNNN	CNCN	Tin	CNNN
Cụm chuyên đề	1	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán
	2	Lý	Lý	Lý	Lý	Văn	Văn	Văn	Lý	Lý	Lý	Lý
	3	Hóa	Hóa	Hóa	Hóa	Sử	Địa	Địa	Văn	Hóa	Hóa	Hóa

LỚP 12-CTPT 2018-KÌ I -18 TUẦN

STT	Môn	Lớp 12A1,2,3,4,10		Lớp 12A5		Lớp 12A6,7		Lớp 12A8		Lớp 12A9		Lớp 12A11		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	1	3	1	3	0	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1.5	0	1.5	1	1.5	0	1.5	0	1.5	0	1.5	0	
5	GDTC	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
7	HĐTN	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	0	0	2	1	2	1	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	0	2	0	2	1	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	
12	Địa	0	0	2	0	2	1	2	0	0	0	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	2	0	0	0	2	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	
15	CNNN	0	0	2	0	2	0	2	0	0	0	2	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
19	CC, SH	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy HĐTN
Tổng		25.5	3	25.5	3	25.5	3	25.5	3	25.5	3	25.5	3	
Tổng tiết/Tuần		28.5		28.5		28.5		28.5		28.5		28.5		

Lưu ý:

Môn Lịch sử: Kì I-27 tiết, Tuần 1-9: 2 tiết/tuần; Tuần 10-18: 1 tiết/tuần

LỚP 12-CTPT 2018-KÌ II -17 TUẦN

STT	Môn	Lớp 12A1,2,3,4,10		Lớp 12A5		Lớp 12A6,7		Lớp 12A8		Lớp 12A9		Lớp 12A11		Ghi chú
		Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	Số tiết theo CT/tuần	Số tiết CDLC /tuần	
1	Văn	3	0	3	1	3	1	3	1	3	0	3	0	
2	Toán	3	1	3	1	3	1	3	1	3	1	3	1	
3	Ngoại ngữ	3	0	3	0	3	0	3	0	3	0	3	0	
4	Lịch sử	1.5	0	1.5	1	1.5	0	1.5	0	1.5	0	1.5	0	
5	GDTC	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	
6	QPAN	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
7	HĐTN	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
8	LSĐP	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
9	Lý	2	1	0	0	0	0	2	1	2	1	2	1	
10	Hoá	2	1	2	0	2	0	2	0	2	1	2	1	
11	Sinh	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	
12	Địa	0	0	2	0	2	1	2	0	0	0	0	0	
13	KT&PL	0	0	2	0	2	0	0	0	2	0	0	0	
14	CNCN	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	
15	CNNN	0	0	2	0	2	0	2	0	0	0	2	0	
16	Tin	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
17	Mỹ Thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
18	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
19	TA-NN	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0	0	
20	CC, SH	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	GVCN dạy HĐTN
Tổng		26.5	3	26.5	3	26.5	3	26.5	3	25.5	3	25.5	3	
Tổng tiết/Tuần		29.5		29.5		29.5		29.5		28.5		28.5		

Lưu ý:

Môn Lịch sử: Kì II-25 tiết, Tuần 1-9: 2 tiết/tuần; Tuần 10-17: 1 tiết/tuần

2	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục bình đẳng giới; kỹ năng sống về tình bạn, tình yêu, sức khỏe sinh sản VTN - Ôn thi TN THPT, BD HSG khối 12; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; 	Tập trung	<ul style="list-style-type: none"> - BTV Đoàn TN phối hợp giáo viên tư vấn tâm lý mời chuyên gia (nếu có) - Giáo viên được phân công 	10/2025
3	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT, BD HSG khối 12; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Tổ chức Hội thi/ Hội diễn văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - Đoàn TN xây dựng kế hoạch phối hợp CLB Nghệ thuật, GVCN, GV báo cáo BGH (Thành phần theo triệu tập) 	11/2025
4	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT, BD HSG khối 12; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Tổ chức thi giải TDTT (Bóng đá, Bóng bàn, Cờ vua, Cầu Lông, đá cầu...) - Tổ chức Hội thao GDQP/AN 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - Tổ TD-Sinh_CN-QPAN xây dựng kế hoạch phối hợp BCH Đoàn TN, GVCN báo cáo BGH (Thành phần theo triệu tập) 	12/2025
5	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT, BD HSG TDTT, QPAN; - Phụ đạo học sinh được đánh giá chưa đạt; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Hướng dẫn, trang bị kiến thức, kỹ năng về PCCC-CNCH cho học sinh (<i>Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 Của Bộ GDĐT</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - BGH, Đoàn TN, GVCN phối hợp Công an xã Nam Ninh 	01/2026

6	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT, BD HSG TDTT, QPAN; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Tổ chức ngày Hội STEM/STEAM - Các hoạt động truyền thống đón tết Nguyên đán. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - CB, GV, NV, HS toàn trường 	2/2026
7	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT, BD HSG TDTT, QPAN; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Tổ chức hoạt động tư vấn hướng nghiệp, ngày hội khởi nghiệp - Tổ chức giải TDTT (Bóng đá), Văn nghệ.... Chào mừng ngày 26/3 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - Ban hướng nghiệp lập Kế hoạch, phối hợp Đoàn TN, GVCN có thể mời chuyên gia (nếu có) -Thành phần theo triệu tập - Đoàn TN phối hợp GV TDTT, GVCN 	3/2026
8	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; - Tổ chức học tập, phổ biến quy chế thi TN THPT cho HS 12 - Hoạt động hưởng ứng “Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam” 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB - Học sinh khối 12 - Học sinh toàn trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - Ban hồ sơ đăng kí dự thi TN THPT và GVCN khối 12 - Thành phần theo triệu tập 	4/2026
9	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn thi TN THPT; - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ theo nguyện vọng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Học theo lớp - Sinh hoạt theo nhóm/CLB 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên được phân công - Ban hồ sơ đăng kí dự thi TN THPT và GVCN khối 12 	5/2026

	- Tổ chức học tập, phổ biến quy chế thi TN THPT cho HS 12 - Kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích trong trường học (phòng chống đuối nước; phòng chống ma túy học đường; phòng chống bắt cóc, buôn bán người).	- Học theo lớp - Học tập trung	- Lãnh đạo trường; Đoàn TN; NV Y tế trường học	
10	- Phụ đạo học sinh chưa đạt, hướng dẫn tự học tham gia thi chuyển đổi môn học/cụm chuyên đề	- Học sinh đánh giá chưa đạt, học sinh có nguyện vọng	- Giáo viên được phân công	6/2026

1.2.2. Khung chương trình theo từng khối

* Khối 12:

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Ôn thi TN THPT	Học theo lớp	Giáo viên được phân công	Chiều Thứ 5,6 Mỗi môn 1,5 tiết/tuần
2	Bồi dưỡng HSG Văn hoá	Theo đội, nhóm HS	Giáo viên được phân công,	Sáng Thứ 7 Mỗi môn/đội tuyển 2 tiết/tuần
3	Hoạt động tư vấn hướng nghiệp, Giáo dục pháp luật, Quy chế thi ...	Học tập trung, theo lớp	Giáo viên được phân công, GVCN, Đoàn TN, Ban hồ sơ, Ban tư vấn hướng nghiệp	Sáng Thứ 7 (lịch tuần BD HSG) Mỗi hoạt động 3 tiết/tuần

*** Khối 10,11:**

STT	Nội dung	Hình thức	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Hoạt động giáo dục tập trung; Hoạt động các câu lạc bộ TDTT K10; các câu lạc bộ Tiếng Anh, các câu lạc bộ khoa học, truyền thông, nghệ thuật, Thiện nguyện/Tình nguyện,...của K11.	Theo nhóm HS đăng kí...	GV phụ trách, HS đăng kí...	Thực hiện theo TKB từng tuần; mỗi CLB 1,5 đến 2 tiết/tuần
2	Hoạt động giáo dục tập trung; Hoạt động các câu lạc bộ TDTT K11; các câu lạc bộ Tiếng Anh, các câu lạc bộ khoa học, truyền thông, nghệ thuật, Thiện nguyện/Tình nguyện,...của K10.	Theo nhóm HS đăng kí...	GV phụ trách, HS đăng kí...	Thực hiện theo TKB từng tuần; mỗi CLB 1,5 đến 2 tiết/tuần
3	Đọc sách thư viện, tự học, tự học có hướng dẫn tại lớp, tại thư viện; phụ đạo học sinh chưa đạt khối 10, 1; giáo dục pháp luật, tư vấn tâm lí, tư vấn hướng nghiệp...	Theo lớp, nhóm học sinh	Nhân viên thư viện, HS theo từng lớp, giáo viên được phân công	Thực hiện theo TKB từng tuần; mỗi nội dung không quá 3 tiết/tuần

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp (Phụ lục II đính kèm - Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn lập và báo cáo BGH duyệt)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục (Phụ lục III đính kèm -Đ/c Khánh - Hiệu trưởng)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng và mục tiêu giáo dục

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nam Định về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình; Căn cứ Công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026. Nhà trường lập kế hoạch tổ chức thực hiện đúng, đủ các môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình GDPT 2018 và thực hiện việc dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo tiến độ đúng khung thời gian năm học; chủ động lập phương án dạy học trực tuyến đề phòng dịch bệnh, thiên tai. Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường:

- Buổi 1 theo Thông tư 32/2018/BGDĐT và Thông tư 13/2022/BGDĐT;

- Buổi 2 theo Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 541/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục trung học năm học 2025-2026:

+ Xây dựng các chủ đề dạy học liên môn, tích hợp, các nội dung dạy học lồng ghép lớp như: tích hợp giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng, đạo đức liêm chính; giáo dục an toàn giao thông, phổ biến pháp luật trong môn học và hoạt động ngoại khoá theo khối lớp và toàn trường; Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Địa lý; Tích hợp giáo dục chủ quyền biên giới và hải đảo trong môn Lịch sử, Địa lý; Giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống trong các môn học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Tích hợp lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tham nhũng trong các môn học Ngữ văn, KTPL, hoạt động sinh hoạt tập thể.

+ Tổ chức dạy thêm học thêm, ôn thi TN THPT cho khối 12, bồi dưỡng HSG trong nhà trường theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT và Quy định, Hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình. Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch dạy thêm học thêm, ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12, bồi dưỡng đội tuyển HSG Văn hoá, TDTT, QPAN... từ đầu năm học vừa đảm bảo thi TN THPT 2026 vừa đảm bảo có thể tham gia các kì thi năng lực, tư duy để xét tuyển ĐH, CĐ;

+ Tổ chức phụ đạo học sinh chưa đạt (nếu có) sau đánh giá học Kỳ I, Học Kỳ II và các học sinh có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề;

+ Tổ chức triển khai hoạt động các CLB theo năng khiếu, sở trường: Các CLB Toán và các môn khoa học bằng Tiếng Anh, Câu lạc bộ ngoại ngữ (Tiếng Anh), CLB NCKH, CLB STEM/STEAM, CLB Truyền thông, CLB Thiện nguyện, CLB Nghệ thuật, CLB TDTT...;

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh;

+ Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong các môn học phù hợp, tổ chức mỗi học kì có ít nhất 01 dự án hoặc chủ đề dạy học theo dự án STEM với môn Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Địa lí, Công nghệ CN, Công nghệ NN;

+ Tổ chức các cuộc thi văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, hội thao QPAN, các hoạt động thiện nguyện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động vệ sinh môi trường, các hoạt động trải nghiệm ngoài không gian lớp học... vào các dịp kỉ niệm, ngày lễ lớn trong năm;

+ Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, học tập, sinh hoạt chuyên môn, tập huấn thực hiện chương trình GDPT 2018 – Buổi 1 và thực hiện dạy học Buổi 2 đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được giao.

b. Các giải pháp chính:

- Căn cứ hướng dẫn và quy định của cấp trên, điều kiện nhà trường Ban giám hiệu (Hiệu trưởng) xây dựng kế hoạch chung thực hiện nhiệm vụ năm học đảm bảo mục tiêu. Các đồng chí Phó Hiệu trưởng, TTCM/TPCM, Bí thư Đoàn TN, GV... xây dựng kế hoạch thực hiện bám sát kế hoạch nhà trường đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ có tính khả thi, hiệu quả cao;

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn (TTCM, TPCM, NTCM) xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục môn/hoạt động giáo dục, phân công nhiệm vụ bám sát kế hoạch nhà trường, kế hoạch các ban phù hợp đặc điểm bộ môn, điều kiện nhân sự tổ chuyên môn đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ;

- Cán bộ giáo viên căn cứ Kế hoạch nhà trường, Kế hoạch tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cá nhân, Kế hoạch giáo dục cá nhân đảm bảo hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục nhưng có sự linh hoạt hài hòa để phát huy vai trò chủ động tích cực của học sinh, học sinh vừa học vừa có không gian, thời gian vui chơi giải trí. Đặc biệt tăng cường vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học phù hợp đối tượng học sinh; chú trọng bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp;

- Tổ chức thu thập, lưu trữ hồ sơ tổ chức các hoạt động giáo dục đảm bảo khoa học, đầy đủ phục vụ công tác kiểm định, kiểm tra và tra cứu hồ sơ;

- Thực hiện công tác đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm của BGH, TTCM/TPCM/NTCM, Ban Kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch đã xây dựng. Hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, học kì tiến hành rà soát đánh giá hiệu quả các biện pháp, các giải pháp tổ chức hoạt động giáo dục, các kế hoạch giáo dục để rút kinh nghiệm, điều chỉnh phù hợp đảm bảo đạt mục tiêu;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH Công văn 5555/2014/BGDĐT, tập trung vào báo cáo chuyên đề, đặc biệt là thực hiện dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và nhất là chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

c. Người thực hiện:

- BGH, Tổ/nhóm chuyên môn, các ban, giáo viên.

d. Thời gian:

Thực hiện theo Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình

e. Dự kiến kết quả :

Thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, xây dựng chủ đề dạy học, hoạt động giáo dục, khung kế hoạch năm học theo đúng các văn bản chỉ đạo:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục có đủ đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học: Chương trình Buổi 1, Buổi 2, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, kế hoạch dạy thêm học thêm, tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi...;

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, thực kế hoạch giáo dục theo đúng kế hoạch, không cắt xén chương trình;

- 100% Cán bộ, Giáo viên tiếp tục được tập huấn chương trình GDPT 2018 – Buổi 1 và tập huấn thực hiện các hoạt động giáo dục Buổi 2;

- 100% học sinh được tham gia học tập, tham gia các kế hoạch giáo dục phù hợp với khối lớp, sở thích, sở trường và mong muốn cá nhân.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục đáp ứng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao đảm bảo hiệu quả, chất lượng:

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lí: Quản lí hồ sơ học bạ, sổ điểm -sổ đánh giá học sinh điện tử; thu các khoản không dùng tiền mặt; Công khai các thông tin, kế hoạch tổ chức hoạt động dạy và học trên Website <http://thpt-lytutrong.ninhbinh.edu.vn>; Duyệt kế hoạch giáo dục tổ/nhóm/cá nhân, giáo án, quản lý điểm, học bạ số qua vnedu và cơ sở dữ liệu ngành; quản lý thông tin cán bộ, giáo viên, nhân viên qua tài khoản vnedu, phần mềm quản lý công chức viên chức; thông tin tới CMHS, HS qua tài khoản – liên lạc điện tử, qua website; lập và ban hành quy định quản lý zalo của trường, nhóm zalo theo nhiệm vụ được giao, nhóm zalo GVCN và CMHS... đáp ứng thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin

trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường luôn chuẩn bị phương án dạy học và kiểm tra trực tuyến;

- Tiếp tục thực hiện các chỉ đạo về đổi mới quản lý, đổi mới phương pháp-kỹ thuật dạy học, tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, ứng dụng các phần mềm trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục bám sát chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học trực tuyến (nếu xảy ra dịch bệnh, thiên tai). Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, tự học qua các nền tảng trên internet; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm;

- Tổ chức dạy học phân hóa theo định hướng thi TN THPT 2026, theo định hướng bài thi năng lực xét tuyển vào ĐH, CĐ và hướng nghiệp chọn nghề đảm bảo sát đối tượng; chú trọng công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng HSG; đổi mới mô hình tổ chức dạy học; chú trọng phương pháp và kỹ thuật tổ chức hoạt động học theo nhóm và hướng dẫn học sinh tự học, khai thác các nguồn tài nguyên, học liệu trên không gian mạng; tổ chức dạy học ngoài không gian lớp học;

- Tiếp tục tổ chức đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (Công văn số 5555/2014-Bộ GDĐT). Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc, nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Tham gia đầy đủ và có chất lượng trong sinh hoạt chuyên môn cụm trường THPT (nếu có);

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch, tiến hành kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

b. Các giải pháp:

- Tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ đổi mới công tác quản lý dạy học tới cán bộ, giáo viên. Tăng cường phổ biến quy định đánh giá viên chức theo Nghị định 48/2023 của Chính phủ và các tiêu chuẩn mới đánh giá công chức viên chức theo luật phù hợp chính quyền địa phương 2 cấp; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp CBQL, GV THPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Tổ chức xây dựng Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch chuyên đề bám sát hướng dẫn cấp trên, tình hình cụ thể nhà trường đảm bảo các kế hoạch có sự liên thông và thống nhất cao;

- Tăng cường tính tự chủ, giao quyền, phân cấp chịu trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ. Ban giám hiệu xây dựng Kế hoạch nhà trường, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng KH tổ, KH cá nhân. Giao TTCM, NTCM hướng dẫn giáo viên xây dựng các KH;

- Tổ chức dạy học phân hóa, ôn thi TN THPT căn cứ nguyện vọng phân hóa của học sinh lớp 12 với kì thi TN THPT 2026, tiến hành xây dựng khung thời gian cho các môn học gồm các tiết chính khóa và các tiết tự chọn. Tổ chức sắp xếp các môn tự chọn cho từng loại

hình lớp. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy thêm và học thêm theo đúng quy định của TT 29 và Quy định của UBND tỉnh Ninh Bình;

- Tổ chức phân công chuyên môn đầu năm cho cán bộ giáo viên dựa trên các tiêu chí sau: 1 - Mặt bằng lao động; 2 - Năng lực chuyên môn; 3 - Nguyên vọng của giáo viên; 4 - Nguyên vọng phân hóa của học sinh phải bảo đảm tính khoa học, công bằng;

- Tổ chức liên lạc thường xuyên với GVCN, Giáo viên, CMHS qua sổ liên lạc điện tử vnedu, email, zalo, điện thoại đảm bảo thông tin đầy đủ chủ trương chính sách cấp trên, hoạt động của nhà trường về công tác dạy và học cũng như các kết quả học tập của học sinh tới CMHS;

- Tăng cường các nguồn đầu tư nhà nước, xã hội hóa để đầu tư mua sắm, sửa chữa để chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất (nền tảng mạng internet, máy tính...), phần mềm dạy học trực tuyến, nội dung chương trình dạy học trực tuyến, thời khóa biểu, lịch công tác... để sẵn sàng chuyển từ trạng thái dạy trực tiếp sang dạy trực tuyến;

- Kiện toàn Tổ CNTT và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, giao Phó hiệu trưởng phụ trách chịu trách nhiệm quản lý, triển khai việc ứng dụng CNTT, các phần mềm tiện ích của nhà trường nhất là quản trị Website, vnedu... Tập huấn, tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các phần mềm quản lý cho CB, GV, NV. Đưa nội dung ứng dụng CNTT, chuyển đổi số vào công tác quản lý nhà trường, sinh hoạt chuyên môn, giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục... là nhiệm vụ bắt buộc và là một tiêu chí thi đua;

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tăng cường giao lưu học hỏi, tự học tự bồi dưỡng bằng các hình thức như tham gia các diễn đàn (online hoặc offline) chuyên môn;

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra giám sát, đánh giá rút kinh nghiệm của BGH, TTCM/NTCM, Ban Kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch đã xây dựng;

- Phát huy quy chế dân chủ, tính chủ động của cán bộ, giáo viên; phát động thi đua, xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng phù hợp đảm bảo vừa giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, vừa khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới giảng dạy. tăng cường công tác xã hội hóa khen thưởng cán bộ giáo viên tích cực đổi mới đạt kết quả cao.

c. Người phụ trách/ thực hiện

- Ban giám hiệu

- Tổ /nhóm trưởng chuyên môn, các ban

d. Thời gian

- Trong năm học, theo tuần, tháng, kì

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và thực hiện đầy đủ các loại kế hoạch theo hướng dẫn. Xây dựng kịch bản dạy học trực tuyến (nếu có dịch bệnh, thiên tai) và học sinh phải tạm dừng đến trường;

- 100% các văn bản chỉ đạo được triển khai, thông tin đến giáo viên cả trực tiếp và trực tuyến;

- Trên 40% họp triển khai nội dung, chuyên đề, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn bằng hình thức trực tuyến. Sinh hoạt chuyên môn cụm trường THPT (nếu có) đầy đủ, thực hiện tốt các yêu cầu của cụm trường;

- Đảm bảo 100% Nhà trường, các ban, các tổ/nhóm xây dựng kế hoạch, báo cáo nộp các cấp quản lý đúng tiến độ. Hoàn thành đúng tiến độ, các biểu mẫu báo cáo, cung cấp số liệu, các phần mềm quản lí. 100% giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm quản lí vnedu...

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện kế hoạch, sinh hoạt chuyên môn chuyên đề và sinh hoạt tổ hình thức nghiên cứu bài học theo TKB ít nhất 2 tuần 2 tiết và mỗi môn học kì có ít nhất 2 chủ đề NCBH để báo cáo ;

- 100% CBQL, TTCM, giáo viên dự giờ thăm lớp đúng đủ định mức theo quy định;

1.3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Nâng cao chất lượng dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục thông qua việc vận dụng nhiều quả, phù hợp các phương pháp, hình thức dạy học:

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh;

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở phù hợp với điều kiện của nhà trường, nguyện vọng của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu qua hoạt động cụm, hoạt động các tổ chức giáo dục được cấp phép, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

b. Các giải pháp chính:

- Tiếp tục thực hiện việc dự giờ thăm lớp của BGH, Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ, duy trì nền nếp sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có trọng tâm, trọng điểm và chất lượng;

- Tăng cường trao đổi sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT trong dạy học. Tập trung vào nâng cao hiệu quả, chất lượng các giờ học bằng hình thức phù hợp phát huy vai trò tích cực, chủ động của học sinh;

- Thực hiện tập huấn, cử cán bộ tập huấn, xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy;

- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường, Hội thảo - Hội giảng nhất là tập trung vào thực hiện chương trình phổ thông 2018, thực hiện dạy học Buổi 2 nhất là Tổ chức, quản lý mô hình các CLB năng khiếu, sở trường với các chủ đề, hoạt động cụ thể.

- GVCN, GV môn dạy tăng cường tổ chức, hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu

c. Người thực hiện/phụ trách:

- BGH, Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên

d. Thời gian thực hiện:

- Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo TKB, theo Kế hoạch tuần/tháng;

- Tổ chức tập huấn, hội thảo xây dựng, triển khai các CLB trong nhà trường;

- Thi GVĐG cấp trường dự kiến tháng 10/2025 (có thể điều chỉnh), các môn thi như môn thi GVĐG cấp tỉnh;

- Tổ chức hoạt động Cụm các trường THPT (nếu có) cuối tháng 11 đầu tháng 12/2025 (xây dựng kế hoạch riêng)

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Mỗi tổ/nhóm chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên đề và báo cáo 1 chuyên đề/tháng trong đó chỉ rõ ứng dụng hiệu quả nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ thuật nào. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học 2 chủ đề/học kì;

- Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất 10 tiết/năm học;

- Tổ/nhóm trưởng dự giờ giáo viên trong tổ ít nhất 1 tiết/năm;

- BGH dự giờ giáo viên ít nhất 1 tiết/năm;

- Mỗi giáo viên theo môn thực hiện dạy học có ứng dụng CNTT, thực hiện ứng dụng phần mềm ít nhất 4 tiết/học kì;

1.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Thực đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá theo quy trình, đánh giá sự tiến bộ của học sinh khi tham gia học tập và các hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch kiểm tra giữa kì, kết thúc học kì các môn học/hoạt động giáo dục phù hợp khung thời gian năm học và phù hợp kế hoạch kiểm tra đánh giá, khảo sát của Sở GDĐT Ninh Bình:

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT. Trong đó đa dạng các hình thức đánh giá: Giáo viên đánh giá học sinh, học sinh tự đánh giá, tập thể và các học sinh khác đánh giá;

- Bám sát chỉ đạo của Bộ GDĐT thực hiện kiểm tra định kì theo công văn 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 về việc Hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ theo hướng mới đối với cấp THCS và THPT, trong đó nhấn mạnh việc xây dựng ma trận và bản đặc tả đề kiểm tra đánh giá năng lực học sinh, tập trung vào sự kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số từ học kỳ II của năm học 2024 - 2025.

- Tiếp tục đổi mới việc ra đề kiểm tra, đề thi qua các khâu như xây dựng ma trận, xây dựng câu hỏi, tạo lập ngân hàng đề... bám sát điều chỉnh và tinh giảm nội dung dạy học, bám sát định hướng phẩm chất năng lực học sinh, cấu trúc đề thi TN THPT 2025 và 2026.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức cho CBGV tìm hiểu, học tập Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT trong đó triển khai đa dạng các hình thức kiểm tra và đánh giá học sinh;

- Tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn tập huấn, tự bồi dưỡng quy trình xây dựng ma trận, xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, tự luận theo định dạng công văn 7991/BGDĐT-GDTrH, đề thi TN THPT theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/03/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025. Xây dựng đề thi trắc nghiệm, tự luận bám sát đặc điểm môn học, ứng với từng khối lớp theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh;

- Tiến hành kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất việc ra đề kiểm tra, kiểm tra, chấm trả bài kiểm tra, lưu bài kiểm tra của giáo viên. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm tất cả các khâu của kiểm tra đánh giá học sinh kể cả hình thức nhận xét và đánh giá cho điểm;

- Các giai đoạn thi định kì, khảo sát, thi thử TN THPT tổ, nhóm chuyên môn phân công ra đề từ đầu năm, phân công chéo khối, đảm bảo nội dung phù hợp, gắn với nội dung thi TN THPT 2026. Với các kết quả kiểm tra tiến hành so sánh chất lượng để rút kinh nghiệm công tác giảng dạy, công tác ra đề, chấm bài;

- Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH

c. Người phụ trách/ thực hiện

- Ban giám hiệu, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn;

- Giáo viên.

d. Dự kiến thời gian

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên theo Kế hoạch giáo dục tổ/nhóm chuyên môn và Kế hoạch cá nhân giáo viên

- Kiểm tra định kì theo lịch Hiệu trưởng và Kế hoạch tổ nhóm chuyên môn. Dự kiến giữa kì I vào tuần thứ 9, giữa kì II vào tuần thứ 8. Kiểm tra học kì I vào tuần 17- 18; Kì II vào tuần 16-17 bám sát vào kế hoạch kiểm tra khảo sát của tỉnh Ninh Bình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch kiểm tra khảo sát của nhà trường và thể hiện rõ trong Kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% GV, GVCN thực hiện đánh giá học sinh 12 bám sát theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH đầy đủ cơ cấu, số điểm;

- 100% các bài kiểm tra giữa kì, kiểm tra học kì đều có ma trận đề tiến tới các đề kiểm tra thường xuyên có sự thống nhất ma trận mức độ, nội dung của môn học. Giáo viên chấm, trả bài kiểm tra đúng quy định. Các đề thi có sự thống nhất ma trận tổ chuyên môn, ra đề và chấm chéo khối;

- Các nhóm chuyên môn đều có ngân hàng đề chung để tham khảo chia sẻ học sinh ôn tập đặc biệt là các môn thi TN THPT và theo tổ hợp nguyện vọng thi của học sinh;

- 100% giáo viên đều thực hiện đổi mới kiểm tra nhất là đổi mới kiểm tra thường xuyên thông qua hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, đánh giá sản phẩm – dự án học tập của học sinh.

1.5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn định kì, thường xuyên theo chuyên đề, theo hướng nghiên cứu bài học Công văn 5555/2014/BGDĐT-GDTrH bám sát vào việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, thực hiện chương trình phổ thông 2018, tổ chức dạy học Buổi 2 như ôn thi TN THPT, ôn thi HSG, phụ đạo học sinh chưa đạt, tổ chức hoạt động CLB, các hoạt động giáo dục:

- Xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch hoạt động hoạt động của tổ chuyên môn; Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng Kế hoạch cá nhân của từng tổ viên theo phân công nhiệm vụ, Kế hoạch nhà trường và các ban;

- Thực hiện phân công chuyên môn đầu năm học theo đúng quy trình đảm bảo phân công nhiệm vụ phù hợp năng lực giáo viên, nguyện vọng học phân hóa của học sinh;

- Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn giảm các nội dung thủ tục hành chính tập trung các nội dung sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, trao đổi các nội dung chuyên môn. Tiến hành dạy dự giờ rút kinh nghiệm. Trong sinh hoạt chuyên môn chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học tích cực phương pháp kiểm tra đánh giá, sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Với giáo viên khối 12 chuyên sâu vào các giải pháp thi HSG, thi TN THPT; với học sinh đầu năm thảo luận trong tổ đề ra các giải pháp hướng dẫn học sinh phương pháp học và tự học đặc biệt nhấn mạnh động viên làm học sinh yêu thích các môn học, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức;

- Nâng cao chất lượng mũi nhọn thi học sinh giỏi, chất lượng đại trà thi Khảo sát chất lượng các kì và thi TN THPT, nâng cao chất lượng các cuộc thi, hội thi khác cấp trường, cấp tỉnh của HS.

b. Giải pháp thực hiện:

- Phát huy tinh thần dân chủ cơ sở. Mọi chủ trương quyết sách, phân công nhiệm vụ đều phải có ý kiến từ tổ chuyên môn; Phát huy vai trò chủ động, tích cực thực hiện các kế hoạch giáo dục từ tổ chuyên môn;

- Tiến hành tốt Kế hoạch kiểm tra nội bộ và thực hiện kế hoạch BDTX giáo viên;

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và chương trình GDPT 2018. Ngoài tập huấn bồi dưỡng theo các lớp, các đợt do NXB, Sở GDĐT tổ chức giao cho TTCM, TPCM, GV cốt cán tổ chức bồi dưỡng tập huấn tại Tổ/Nhóm qua các buổi sinh hoạt chuyên môn;

- Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia các diễn đàn (online hoặc offline) chuyên môn để tăng cường giao lưu, hợp tác không ngừng mở rộng kiến thức, tiếp thu các phương pháp dạy học hiện đại bồi đắp năng lực chuyên môn;

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn nghiêm túc định kì, đột xuất theo chủ đề, tăng cường trao đổi chuyên môn trong tổ, tập trung thảo luận đổi mới phương pháp và kĩ thuật dạy học, dạy học STEM/STEAM, dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề, tổ chức các hoạt động dạy học và trải nghiệm ngoài không gian lớp học, biên soạn đề kiểm tra theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tổ chức hoạt động các câu lạc bộ;

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiệu quả, phù hợp với đối tượng học sinh, đáp ứng yêu cầu môn học;

- Thực hiện Quản lý chặt chẽ các giờ học trên lớp và các giờ học ngoài không gian lớp học;

c. Người phụ trách/ thực hiện

- Ban giám hiệu;

- Tổ /nhóm chuyên môn, giáo viên

d. Thời gian

- Trong năm học, theo TKB, sinh hoạt định kì ít nhất 2 tiết/2 tuần;

- Sinh hoạt theo chuyên đề đột xuất theo nhiệm vụ năm học

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn theo quy định, 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn trong giảng dạy;

- Thực hiện đủ các bài thực hành theo chương trình, sử dụng tối đa các thiết bị đồ dùng dạy học trong các bài có sử dụng thiết bị, đồ dùng;

- Ban giám hiệu tổ chức dự giờ, thăm lớp mỗi giáo viên ít nhất 01 tiết/năm học. Lãnh đạo tổ chuyên môn (Tổ trưởng, tổ phó, nhóm trưởng) dự giờ mỗi giáo viên trong tổ ít nhất 02 lần/năm; Mỗi giáo viên thực hiện dự giờ đồng nghiệp tối thiểu 10 tiết/năm học;

- Mỗi giáo viên thực hiện giảng dạy ít nhất 4 tiết/học kì ứng dụng CNTT, ứng dụng phần mềm;

- Sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 2 tiết/2 tuần (4 tiết/tháng) theo TKB. 100 % sinh hoạt tổ chuyên môn thông qua sinh hoạt chủ đề và nghiên cứu bài học. Mỗi nhóm chuyên môn thực hiện báo cáo chuyên đề 1 tháng/lần, có đăng kí chuyên đề báo cáo kèm tài liệu minh họa; sinh hoạt theo nghiên cứu bài học 2 tiết/học kì; mỗi tháng mỗi tổ nhóm có ít nhất 1 báo cáo chuyên đề;

- Thực hiện Kế hoạch kiểm tra nội bộ thường xuyên, kế hoạch, kiểm tra đột xuất theo vụ việc đảm bảo 100% giáo viên được kiểm tra đôn đốc khi thực hiện nhiệm vụ;

- Tham gia đầy đủ các kỳ thi, hội thi về chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Tham gia đầy đủ các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh do cấp trên tổ chức, phát động đảm bảo hiệu quả, chất lượng cao:

- Thi HSG văn hoá lớp 12 vào tháng 01/2026 với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Lịch sử, Địa lí;

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB Tiếng Anh và lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi Olympic, đánh giá năng lực Tiếng Anh;

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB Toán và các môn Khoa học tự nhiên bằng Tiếng Anh và lựa chọn học sinh dự thi (Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học)

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB NCKH, STEM/STEAM và lựa chọn dự án thi ST KHKT, trưng bày dự án sản phẩm STEM/STEAM dự thi;

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB khởi nghiệp và lựa chọn dự án tham gia ngày hội khởi nghiệp;

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB TDTT, QPAN và lựa chọn học sinh dự thi giải thể thao, hội thao QPAN;

- Tổ chức sinh hoạt, hoạt động CLB Nghệ thuật lựa chọn học sinh thi về văn hoá, văn nghệ, mỹ thuật;

- Tham gia đầy đủ các kỳ thi khảo sát và thi thử TN THPT;

- Tham gia thi “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” – Trực tuyến;

....

b. Giải pháp thực hiện:

- Phân tích kết quả giáo dục, căn cứ đánh giá giáo viên hàng năm, căn cứ năng lực giáo viên tổ chức phân công chuyên môn, phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên phụ trách hướng dẫn các đội tuyển, phân công giáo viên dạy các môn thi TN THPT với lớp 12;

- Tổ chức hội thảo các nội dung bồi dưỡng HSG, Hội thảo Ôn thi tốt nghiệp để xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, đề xuất các giải pháp thực hiện;

- Tổ chức hội thảo xây dựng, thành lập và tổ chức hoạt động các CLB phù hợp tình hình nhà trường, đối tượng HS đạt hiệu quả cao;

- Tổ chức các kì thi, hội thi cấp trường qua đó sàng lọc, lựa chọn học sinh tham gia bồi dưỡng; Tổ chức thành lập các đội tuyển, phân công giáo viên, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tiến hành bồi dưỡng theo tuần, tháng;

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn tạo các điều kiện thuận lợi nhất về CSVC, thời gian để giáo viên thực hiện các nhiệm vụ bồi dưỡng, quản lý hoạt động các CLB;

- Xây dựng Quy chế thi đua khen thưởng, phát động thi đua, Huy động các nguồn lực xã hội hoá từ các nhà tài trợ, các cựu học sinh.. để hỗ trợ, khen thưởng xứng đáng cho giáo viên và học sinh.

c. Bộ phận thực hiện/phụ trách:

- Ban giám hiệu;

- Tổ /nhóm chuyên môn và giáo viên được phân công nhiệm vụ

d. Dự kiến thời gian:

Trong năm, theo hướng dẫn từng cuộc thi, kì thi:

- Thi chọn HSG 1/2022026;

- Các cuộc thi, hội thi, kì thi khảo sát và thi thử TN THPT...: Theo lịch của Sở GDĐT Ninh Bình;

- Các cuộc thi khác theo hướng dẫn;

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Thi TN THPT đạt 100%. Đủ đại học trên 95%. Điểm trung bình các môn thi THPT quốc gia trong top 15 trường có điểm thi TB cao, các môn Toán, , Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử trong top 10, môn Tiếng Anh top 20, Vật Lý, Hóa học, Sinh học trong top 25; Phần đầu có từ 01 đến 2 thủ khoa khối thi truyền thống của tỉnh Ninh Bình;

- Tổ chức bồi dưỡng HSG các môn văn hóa 12. Thi HSG cấp tỉnh các môn Văn hóa đồng đội xếp top 15 toàn tỉnh Ninh Bình, phần đầu 90% các em dự thi đạt giải. Các môn Toán, Ngữ văn, Tin học, Lịch sử, Địa lí, Ngoại ngữ xếp top 12; Vật lí, Hóa học, Sinh học top 18;

- Tổ chức, duy trì hoạt động Câu lạc bộ Tiếng Anh lựa chọn học sinh tham dự các kì thi Olympic, các kì thi đánh giá năng lực Tiếng Anh đạt hiệu quả cao như Olympic "Chinh phục IELTS" và Cuộc thi Toán và các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh, khuyến khích học sinh tham dự Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE), thi chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế và các cuộc thi phong trào khác;

- Tổ chức, duy trì hoạt động các Câu lạc bộ TDTT (Câu lông, bóng bàn, Cờ vua - Cờ tướng, Bóng đá...). Tổ chức giải thể thao cấp trường lựa chọn học sinh tập luyện dự thi Giải thể thao cấp tỉnh. Chỉ tiêu đội tuyển TDTT xếp top 30 toàn tỉnh.

- Tổ chức Các câu lạc bộ dạy học tích hợp và dạy học theo chủ đề Toán và các môn Khoa học bằng Tiếng Anh (CLB Toán - TA, Vật lí – TA, Hoá học – TA, Sinh học – TA, Tin học -TA). Lựa chọn học sinh tham dự thi Olympic toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh cấp tỉnh, phần đầu có 75% các em dự thi đạt giải trong đó có ít nhất 01 giải Nhất, 4 giải nhì, 10 giải Ba;

- Tổ chức, duy trì sinh hoạt CLB NCKH, STEM/STEAM có dự án dự thi và đạt giải: phần đầu dự án Sáng tạo KHKT đạt giải KK, sản phẩm STEM được giấy khen Giám đốc Sở GDĐT. ;

- Tổ chức, duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ nghệ thuật (Âm nhạc-Mỹ thuật) để lựa chọn các đội văn nghệ dự thi cấp cấp tỉnh nếu có đạt giải;

- Tổ chức, duy trì hoạt động Câu lạc bộ khởi nghiệp, xây dựng các dự án khởi nghiệp, tổ chức ngày hội khởi nghiệp lựa chọn dự án tham dự ngày hội khởi nghiệp (nếu có) phấn đấu đạt giải Ba.

- Tổ chức Câu lạc bộ về QPAN chuẩn bị Hội thao QPAN cấp trường, chuẩn bị đội tuyển tham dự Hội thao cấp tỉnh phấn đấu đạt giải đồng đội;

- Các kì thi khác (trực tuyến...) có học sinh đạt giải.

1.7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường (nếu có) và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên do cấp trên tổ chức đảm bảo hiệu quả, kết quả cao đồng thời tạo điều kiện giáo viên học hỏi nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

b. Giải pháp thực hiện:

- Lập kế hoạch tổ chức, tham gia sinh hoạt cụm trường (nếu có), các cuộc thi theo hướng dẫn phù hợp hướng dẫn cấp trên, các Kế hoạch và điều kiện nhà trường.

- Tuyên truyền cho CB, GV về các nội dung của hoạt động cụm trường từ đó CB, GV tích cực tham gia các cuộc thi và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao:

+ Hội thi GVĐG cấp trường (không tổ chức vì đã tổ chức năm học 2024-2025)

+ Các cuộc thi, hội thi khác: GVĐG, GVCN, viết SKKN... cấp tỉnh lập kế hoạch theo hướng dẫn cấp trên;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của BGH, Tổ chuyên môn với các nội dung tham gia sinh hoạt cụm và các cuộc thi/hội thi chuyên môn.

c. Người phụ trách/ thực hiện:

- Ban giám hiệu, Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Lập kế hoạch số của cụm THPT (nếu có) trước 10/9/2025 (Kế hoạch số 01), lập Kế hoạch tham gia các cuộc thi, hội thi ngay sau khi có các văn bản hướng dẫn của cấp trên;

- Giáo viên được phân công;

d. Thời gian:

- Theo Kế hoạch số 01 về Hoạt động cụm trường (nếu có):

+ Hội thảo thực hiện dạy học 2 buổi/ngày ủa CBQL, GV;

+ Giao lưu TĐTT CBQL, GV;

+ Tập hợp ngân hàng đề thi TN THPT 2025 và đề thi HSG văn hoá 12.

+ Thi Kéo co học sinh;

+ Thi thử TN THPT: 03/2025

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức theo hướng dẫn.

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Tham gia đồng tổ chức hoạt động cụm (nếu có).

- Tham gia đầy đủ các nội dung cuộc thi, hội thi đạt hiệu quả, chất lượng, hiệu quả.

1.8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định; ôn tập và thi tốt nghiệp

THPT năm 2026 đạt hiệu quả

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Mục tiêu củng cố - nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng các môn văn hóa cho học sinh; Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và chất lượng đại trà đối với học sinh lớp 12 (Thi Học sinh giỏi các môn Văn hóa 12, thi TN THPT xét tốt nghiệp và xét Đại học, Cao đẳng, các cuộc thi hội thi đánh giá năng lực). Củng cố kiến thức kỹ năng cho học sinh đánh giá chưa đạt đồng thời tăng cường Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ và giáo viên.

b. Các giải pháp thực hiện:

Căn cứ theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, Quy định của UBND tỉnh và Hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm đúng đối tượng:

- Thứ nhất: Lập kế hoạch giảng dạy với cơ cấu số tiết, nội dung kiến thức phù hợp với các phù hợp để thi TN THPT 2026 và phân hoá thực hiện các bài thi năng lực xét ĐH, CĐ cho học sinh;

- Thứ hai: Tiến hành rà soát, đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên để phân công chuyên môn cho phù hợp với năng lực giáo viên, phù hợp nguyện vọng của học sinh;

- Thứ ba: Chỉ đạo các tổ chuyên môn thảo luận xây dựng kế hoạch và các chủ đề dạy thêm học thêm phù hợp học sinh và đặc điểm bộ môn. Thường xuyên trao đổi chia sẻ, học tập kinh nghiệm kinh nghiệm nâng cao trình độ;

- Thứ tư: Ban giám hiệu, Ban nề nếp, giáo viên chủ nhiệm thường xuyên kiểm tra đôn đốc, rút kinh nghiệm hoạt động dạy thêm, học thêm;

- Thứ năm: Tổ chức tuyên truyền vai trò, ý nghĩa quan trọng của hoạt động dạy thêm học thêm trong nhà trường và hướng dẫn tự học đến cán bộ giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh;

- Thứ sáu: Tổ chức cho học sinh tự nguyện viết đơn xin học thêm trong nhà trường do nhà trường tổ chức có xác nhận của cha mẹ.

c. Người phụ trách/ thực hiện:

- Ban giám hiệu;

- Cán bộ, giáo viên dạy thêm.

d. Dự kiến thời gian thực hiện

- Ôn thi TN THPT, Bồi dưỡng HSG khối 12 vào buổi 2 (chiều thứ 5, 6 và sáng thứ 7)

+ Ôn thi HSG các môn Văn hoá: Trong HK I-18 tuần

+ Ôn thi TN THPT theo khung thời gian năm học: 35 tuần

- Ôn thi cho học sinh được đánh giá chưa đạt môn/hoạt động sau mỗi học kì: Dự kiến 4 tuần

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Không có giáo viên vi phạm về dạy thêm học thêm;
- Học sinh có kết quả chưa đạt ở cuối học kì liền kề (nếu có) được phụ đạo có kết quả học tập tiến bộ ở học kì tiếp theo;
- Tổ chức dạy ôn tập thi tốt nghiệp tất cả các môn học sinh có nhu cầu và đúng quy định của văn bản chỉ đạo. Đảm bảo chất lượng các buổi dạy ôn tập; nâng cao chất lượng, hiệu quả ôn tập thi tốt nghiệp;
- 100% học sinh 12 tham gia ôn thi TN THPT trong nhà trường;
- Thi TN THPT 2026: phân đầu điểm thi trung bình TN THPT xếp top 15 toàn tỉnh, 100% học sinh đỗ tốt nghiệp THPT; các môn Toán; Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí có điểm trung bình nằm trong top 10; Ngoại ngữ (TA) top 20; Vật lý, Hóa học, Sinh học top 25; có từ 1, đến 2 học sinh thủ khoa khối tỉnh Nam Định.

1.9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, công tác giáo dục thể chất:

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học;
- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định;
- Tiếp tục tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm nâng cao đức trí thể mỹ cho học sinh thực hiện theo.

b. Các giải pháp chính:

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động giáo dục Buổi 2, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài không gian lớp học, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đạo đức học sinh theo các chủ đề, chủ điểm trong chương trình gắn liền tình hình thực tế của

nhà trường bám sát các văn bản hướng dẫn và gắn với các dịp lễ kỉ niệm 20/11, 22/12, 3/2, 8/3, 19/5...

- Tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lí, giáo dục kĩ năng sống phát huy vai trò tích cực, chủ động của học sinh hướng vào phát triển phẩm chất năng lực học sinh đáp ứng nhu cầu đất nước, thời đại và hội nhập quốc tế;

- Đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp;

- Thành lập và tổ chức, hoạt động các câu lạc bộ năng khiếu, thể dục thể thao trên tinh thần tự nguyện đảm bảo có thể sinh hoạt thường xuyên trong tuần, trong tháng thu hút được đông đảo các em học sinh tham gia để nâng cao năng khiếu, sở trường phát huy thế mạnh góp phần giáo dục toàn diện phẩm chất năng lực và lựa chọn các học sinh, dự án tham gia các cuộc thi hội thi cấp trường và cấp trên.

c. Người phụ trách/ thực hiện:

- Ban giám hiệu;
- Giáo viên được phân công phụ trách các hoạt động, các câu lạc bộ;
- Đoàn TN, GVCN;

d. Thời gian thực hiện:

- Duy trì sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hàng tuần theo TKB;
- Thực hiện các hoạt động tư vấn theo kế hoạch
- Thực hiện duy trì sinh hoạt CLB năng khiếu hàng tuần theo TKB Buổi 2;
- Tổ chức các hoạt động VH-VN-TDĐT vào các dịp lễ kỉ niệm 20/11, 22/12, 8/3, 26/3;
- Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, cuộc thi theo kế hoạch tháng, năm;

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Không có học sinh vi phạm pháp luật, mắc tệ nạn xã hội;
- Không có học sinh mắc khuyết điểm đến mức phải xử lý bằng pháp luật hoặc hội đồng kỷ luật nhà trường;
- Học sinh được nâng cao thể lực, có ý thức rèn luyện phát triển thể lực;
- Nâng cao nhận thức về thẩm mỹ cho học sinh và tổ chức thực hiện tốt.

- Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao diễn ra liên tục, hiệu quả giáo dục cao.

- Tổ chức CLB: Các CLB sinh hoạt 1-2 tiết/tuần;

- Các hoạt động tư vấn tâm lý, tư vấn hướng nghiệp 2 tiết/tuần, đảm bảo không có học sinh có hành vi tiêu cực với bản thân và gia đình, có định hướng đúng đắn để lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai;

- Tổ chức hội thi văn nghệ, TDTT vào dịp 20/11;

- Tổ chức giải bóng đá cho HS lớp 10, 11 vào dịp 20/11, 26/3

1.10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Thực hiện Chương trình Hoạt động trải nghiệm tập trung cao hơn vào nội dung hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục tình yêu quê hương đất nước. Thông qua các chủ đề sinh hoạt tập thể, hoạt động lao động sản xuất, câu lạc bộ hướng nghiệp và các hoạt động định hướng nghề nghiệp khác, học sinh được đánh giá và tự đánh giá về năng lực, sở trường, hứng thú liên quan đến nghề nghiệp; có thể tự chọn cho mình ngành nghề phù hợp; được rèn luyện phẩm chất và năng lực để thích ứng với nghề nghiệp tương lai. Lòng ghép trải nghiệm môn học, Tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài không gian lớp học cho học sinh vào dịp thích hợp theo kế hoạch thông qua thăm quan các di tích lịch sử, các danh lam, các cơ sở sản xuất... để phát huy niềm tự hào dân tộc, bảo tồn phát triển truyền thống văn hóa, nâng cao tinh thần yêu nước, từng bước nuôi dưỡng đam mê nghề nghiệp;

- Tổ chức lồng ghép giáo dục hướng nghiệp cho học sinh tất cả khối nhất là khối 12 theo các chủ đề thông qua hình thức tổ chức trong các môn học, trong buổi học tập trung theo khối của HĐTN – HN, ngày hội khởi nghiệp theo hướng tư vấn lựa chọn nghề nghiệp cho học sinh lớp 12 bám sát Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025" và các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Ninh Bình theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Xây dựng các chủ đề thiết kế bài giảng bằng hình thức STEM/STEAM, trải nghiệm với các bộ môn phù hợp từng khối lớp;

- Tổ chức cho học sinh lao động trong năm học chủ yếu lao động vệ sinh môi trường trong nhà trường và khu vực lân cận.

b. Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức dạy và học lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các hoạt động VH , VN ,

TĐTT, các hoạt động tập thể, các ngày kỉ niệm, tích hợp trong các bài giảng phù hợp bộ môn;

- Tổ chức hoạt động hướng nghiệp theo các chủ đề của môn/hoạt động HĐTN-HN. Mời các chuyên gia tư vấn, đại diện doanh nghiệp giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, tổ chức ngày hội khởi nghiệp.

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Hầu hết học sinh ý thức lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, quyết tâm học tập để có phẩm chất, năng lực tham gia lao động có kỹ thuật có hiệu quả cao, nhanh chóng làm giàu cho quê hương, đất nước. Nâng cao ý thức tự giác tham gia lao động giữ gìn trường lớp xanh sạch đẹp, có ý thức lao động cao, ý thức tự giác bảo vệ vệ sinh môi trường trong lành;

- Đảm bảo 100% học sinh tham gia các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm do nhà trường tổ chức;

1.11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện việc tự học, tự bồi dưỡng Bồi dưỡng thường xuyên

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên thông qua các hình thức tập huấn, tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên trực tiếp, trực tuyến. Đảm bảo qua bồi dưỡng cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực, có phẩm chất đáp ứng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Tham gia cuộc thi viết SKKN đề nghị công nhận cấp ngành áp dụng thực hiện nhiệm vụ nhất là thực hiện chương trình phổ thông 2018;

b. Giải pháp thực hiện:

- Tập huấn thực hiện CTPT 2018 nhà trường triển khai, tổ chức giáo viên tham gia tập huấn các lớp trực tiếp và trực tuyến do Sở GDĐT tổ chức sau đó tập huấn tại chỗ cho qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn do giáo viên cốt cán và giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng thực hiện;

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, triển khai công tác BDTX tại chỗ đến các tổ chuyên môn và toàn bộ CBQL, GV trong toàn trường. GV đã đăng ký với tổ chuyên các môđun BDTX năm học 2025-2026 và hoàn thiện xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân trong đầu năm học. Trong đó lưu ý tập trung việc tập huấn về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo,,trong quản lí và giảng dạy cũng như tổ chức các hoạt động giáo dục;

- Phát động phong trào giáo viên thi đua NCKH, viết SKKN áp dụng thực hiện nhiệm vụ nhất là thực hiện chương trình phổ thông 2018 – Buổi 1 và tổ chức giảng dạy Buổi 2 làm cơ sở bình xét các danh hiệu thi đua. Khuyến khích mỗi môn/hoạt động có 1 SKKN đề nghị công nhận cấp ngành đúng thời gian quy định;

- Tổ chức các hội thi cấp trường lựa chọn giáo viên tham gia thi các cấp.

c. Người phụ trách/thực hiện

- BGH xây dựng KH bồi dưỡng thường xuyên nhà trường, đôn đốc kiểm tra giám sát
- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng Kế hoạch BDTX của tổ/nhóm lồng ghép trong Kế hoạch tổ chuyên môn;
- Giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân;

d. Dự kiến thời gian:

- Với BDTX bám sát vào yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, nhiệm vụ được giao giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm học sao cho thực hiện đầy đủ nội dung BDTX theo hướng dẫn;
- Hoạt động NCKH, viết SKKN bám sát vào Quy chế và hướng dẫn hàng năm của Sở GDĐT đề đề nghị công nhận cấp ngành.

d. Dự kiến kết quả cần đạt

- 3/3 CBQL; 66/69 giáo viên xây dựng kế hoạch và thực hiện BDTX (3 đ/c nghỉ nghỉ chế độ);
- Có từ 10-12 SKKN đề nghị công nhận cấp ngành;
- Cử giáo viên tham gia đầy đủ Cuộc thi cấp tỉnh.

1.12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Tiếp tục tăng cường việc quản lý tài chính, quản lý tài sản chung của nhà trường, giao trách nhiệm cho từng cá nhân, từng lớp quản lý từng loại tài sản. Tăng cường vai trò trách nhiệm của bảo vệ, nhân viên tổ văn phòng trong thực thi công vụ;
- Khai thác tối đa hiệu quả các thiết bị hiện có để phục vụ cho công tác giảng dạy, thực hành và công tác hành chính phục vụ;
- Huy động các nguồn lực để bổ sung thiết bị, hóa chất phục vụ cho công tác thực hành thí nghiệm, chuyển đổi số, thúc đẩy các hoạt động Buổi 2, các hoạt động câu lạc bộ;
- Tổ chức huy động sự đóng góp, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong mua sắm các thiết bị, cải tạo CSVC phục vụ công tác giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục.

b. Các giải pháp chính:

- Rà soát các thiết bị hiện có, lập kế hoạch cụ thể về mua sắm thiết bị, hóa chất đặc biệt là các thiết bị học liệu phục vụ chương trình GDPT 2018;
- Rà soát, chuẩn bị CSVC để triển khai dạy học Buổi 2 cho khối 10, 11;
- Tu sửa các phòng học, cải tạo cảnh quan nhà trường theo lịch và đợt xuất;
- Có quy chế bảo quản, sử dụng CSVC, các phòng chức năng, nhà đa năng hợp lý, hiệu quả. Bàn giao cụ thể từng nội dung cho từng cá nhân/ tập thể phụ trách. Chú trọng công tác bảo vệ tài sản nhà trường, công tác bảo vệ trực trường, có sổ bàn giao ca trực.

c. Người thực hiện/phụ trách:

- Phụ trách chung: Phó hiệu trưởng;
- Ban CSVC, nhân viên văn phòng, nhân viên phụ trách các phòng chức năng.

d. Thời gian thực hiện:

- Trong tháng 8,9/2025 và các nội dung theo yêu cầu.

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

- CSVC được kiểm kê đủ, bàn giao rõ ràng, sử dụng hiệu quả.

1.13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, tích cực, ưu việt

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Thực hiện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo môi trường an toàn tổ chức hoạt động dạy và học. Xây dựng môi trường văn hóa sạch, sạch, đẹp duy trì và phát triển công nhận trường đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường đạt Kiểm định giáo dục mức độ 3.

b. Các giải pháp chính:

- Giáo dục cho học sinh nắm được các chuẩn mực đạo đức và thực hiện theo chuẩn mực đạo đức. Học sinh phải biết chấp hành pháp luật, nội quy của nhà trường, có ý thức vận động và tuyên truyền người khác cùng thực hiện.

- Giáo dục lòng yêu nước, bảo vệ và xây dựng tổ quốc từ đó có ý thức, thái độ học tập nghiêm túc. Giáo dục lịch sử, truyền thống địa phương (tỉnh, huyện).

- Hình thành cho học sinh những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi tạo tiền đề cho học sinh xử lý được các tình huống thực tiễn trong học tập và cuộc sống xã hội.

- Thực hiện tốt mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình. Các thông tin về học sinh được cập nhật thường xuyên cho cha mẹ học sinh thông qua giáo viên chủ nhiệm.

- Phối hợp với công an xã Nam Ninh trong giáo dục pháp luật và an toàn giao thông, kiểm tra an toàn khu vực cổng trường.

c. Người thực hiện/phụ trách:

- Phó hiệu trưởng phụ trách.

- Giáo viên chủ nhiệm, GV bộ môn, đoàn thanh niên và các tổ chức, cá nhân trong toàn trường.

d. Thời gian thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện từ tháng 9/2025.

- Các nội dung thực hiện theo kế hoạch và các nội dung phát sinh trong năm học.

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường thực hiện tốt các yêu cầu về trường học an toàn lành mạnh.

1.14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai và xây dựng các tổ hợp môn học, tổ chức thi/kiểm tra chuyển đổi môn học lựa chọn và cụm chuyên đề lựa chọn (nếu có đơn đề xuất của học sinh).

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Xây dựng kế hoạch công khai, công khai kịp thời theo quy định các hoạt động của nhà trường tới CB, GV, NV, CMHS, HS;

Tổ chức tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 đảm bảo công khai minh bạch, khách quan, công bằng, đủ chỉ tiêu đảm bảo chất lượng giữ vững uy tín và niềm tin nhân dân;

Xây dựng tổ hợp môn học đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế nhà trường, xu hướng mong muốn của địa phương đảm bảo thuận lợi khi thực hiện và tuyên truyền kịp thời sâu rộng đến học sinh, cha mẹ học sinh, nhân dân.

b. Các giải pháp thực hiện:

- Tăng cường công tác tuyên truyền truyền thống nhà trường tới HS, CMHS, nhân dân; tiến hành công khai báo cáo điều kiện giáo dục và chất lượng giáo dục, các hoạt động của nhà trường theo Hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT bằng nhiều hình thức: đăng Website, niêm yết, đài phát thanh...;

- Sau khi có Kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT Nam Định, nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, xây dựng cơ cấu lớp 10, lấy ý kiến cha mẹ học sinh và học sinh, lấy ý kiến Hội đồng chuyên môn nhà trường, giáo viên hoàn thiện báo cáo Sở GD&ĐT Nam Định;

- Tổ chức Hội nghị tư vấn tuyển sinh 10, tuyên truyền trong buổi Họp CMHS cuối năm, công khai cơ cấu lớp 10 năm học 2026-2027 trên Website của trường;

- Sau khi có kết quả HS trúng tuyển, tổ chức họp CMHS và HS lớp 10 để tổ chức tuyên truyền, phổ biến về CTPT 2018, tổ chức giải thích về cách thức thực hiện chương trình và các tổ hợp lớp 10 của nhà trường. Tổ chức cho học sinh đăng kí lựa chọn các tổ hợp lớp môn lựa chọn và chuyên đề lựa chọn của từng lớp phù hợp xu hướng chọn ngành nghề tương lai phù hợp năng lực học sinh. Căn cứ trên đăng kí nguyện vọng của học sinh phân chia lớp dựa trên nguyện vọng đã đăng kí.

c. Người thực hiện/phụ trách:

- Ban giáo hiệu, Ban công khai, CLB truyền thông;

- Hội đồng tuyển sinh năm 2025-2026, giáo viên...

d. Thời gian thực hiện:

- Thực hiện theo Kế hoạch tuyển sinh hàng năm của UBND tỉnh và Hướng dẫn của Sở GD&ĐT

- Báo cáo công khai đầu năm, trước khi tuyển sinh, định kì hàng tháng, kì;

e. Dự kiến kết quả cần đạt

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch công khai, Kế hoạch tuyển sinh đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ;

- Tuyển sinh đảm bảo 100%, đủ chỉ tiêu ngay đợt 1.

1.15. Nhiệm vụ: Thực hiện kế hoạch Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Tích cực ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học.

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

- Nhà trường tích cực ứng dụng chuyển đổi số:

+ Việc thu tiền (nếu có) không sử dụng tiền mặt, công khai hoạt động nhà trường trên trang tin trên Website, có phương án kế hoạch dạy học trực tuyến (kế hoạch, tài khoản lớp học, giáo viên, tăng cường xây dựng học liệu điện tử..)

+ Ứng dụng các phần mềm dạy học, phê duyệt kế hoạch, giáo án qua phần mềm quản lí nhà trường, sổ liên lạc điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, tăng cường CSVC chuyển đổi số...;

+ Ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ học sinh, thư viện, CSVC, y tế học đường...

+ Tăng cường công tác quản lý và điều hành công việc qua nền tảng trực tuyến...

- Giáo viên tích cực tự học nâng cao trình độ áp dụng CNTT, chuyển đổi số, phần mềm trong dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, trong tìm kiếm tài liệu và xây dựng giáo án. Đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh

b. Các giải pháp chính:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số phù hợp điều kiện thực tế nhà trường;

- Tăng cường dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý; tập huấn đào tạo giáo viên ứng dụng tốt CNTT, tích cực sử dụng các phần mềm vào giảng dạy. Tích cực sử dụng CNTT trong quản lý hồ sơ, giáo án và trong công tác điều hành để số hoá học liệu, nguồn tài nguyên.

- Thường xuyên tập huấn cho giáo viên chưa thành thạo trong ứng dụng CNTT, khai thác các học liệu trực tuyến, các phần mềm ứng dụng. Giáo viên chủ động, tự học nâng cao trình độ. Kết hợp trao đổi với các thành viên trong tổ, nhóm để nâng cao trình độ của bản thân.

c. Người thực hiện/phụ trách:

Tất cả CBQL, giáo viên, NV toàn trường.

d. Thời gian thực hiện:

Trong năm học 2025 - 2026

e. Dự kiến kết quả cần đạt:

Toàn bộ GV, NV thành thạo CNTT phục vụ tốt trong nội dung công việc được giao:

- Soạn thảo các văn bản; Kế hoạch, giáo án bản mềm; Thiết kế bài giảng điện tử, ứng dụng các phần mềm trong giảng dạy;

- Quản lý sổ điểm-đánh giá học sinh, học bạ điện tử;

- Duyệt kế hoạch, giáo án trên phần mềm quản lí;

- Công khai các kế hoạch, các hoạt động, sự kiện nhà trường qua Website của nhà trường;

- Tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, trực tuyến;

- Từng bước triển khai ứng dụng một số phần mềm dạy học trực tuyến và kiểm tra đánh giá trên phần mềm;

1.16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Công tác thi đua khen thưởng là động lực để thúc đẩy cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực lao động, sáng tạo, cống hiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để đạt thành tích, hoàn thành nhiệm vụ với kết quả cao nhất;

Thi đua khen thưởng học sinh là động lực để các em phấn đấu vươn lên khẳng định mình và từng bước thành công trong học tập và cuộc sống.

b. Các giải pháp thực hiện:

- Tuyên truyền ý nghĩa về thi đua đổi mới sáng tạo trong dạy và học tới Cán bộ giáo viên, học sinh;

- Xây dựng quy chế - tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng kỉ luật với giáo viên đảm bảo thiết thực, ý nghĩa, công bằng, khách quan ghi nhận xứng đáng những thành tích mà tập thể cá nhân đạt được. Tổ chức bình xét thi đua khách quan, dân chủ, công khai kịp thời;

- Xây dựng quy chế thi đua – khen thưởng, kỉ luật học sinh theo hướng vừa đánh giá thành tích học sinh đạt được trong từng giai đoạn, quá trình học tập vừa đánh giá thành tích nổi bật, đột xuất của học sinh tạo động lực để các em không ngừng nỗ lực phấn đấu;

- Tiến hành bình xét thi đua theo từng tuần, từng tháng, từng kì, từng năm;

- Tiến hành kiện toàn, nâng cao năng lực, phẩm chất cho Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường;

- Phát động thi đua, tiến hành kí giao ước thi đua đầu năm cán bộ, giáo viên, nhân viên; tổ chức kí giao ước và cam kết thi đua các tập thể, các em học sinh;

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hoá để có những phần thưởng xứng đáng khen thưởng cán bộ, giáo viên, học sinh.

c. Người phụ trách, thực hiện:

- Hội đồng thi đua, khen thưởng;

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường

d. Thời gian thực hiện:

Trong năm học 2025-2026

d. Dự kiến kết quả cần đạt:

Về giáo viên:

- Nhà trường được công nhận danh hiệu: “Tập thể lao động suất sắc”;

- Có 1 đồng chí được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, 1 đồng chí được Bộ trưởng tặng Bằng khen, có 3-4 đ/c được Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen, 14-16 đồng chí được công nhận là “CSTD cơ sở”, 100% đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Về học sinh:

- Trên 95% học sinh được công nhận là Học sinh Tốt, Khá. Trong đó học sinh khối có từ 5-10% công nhận là xuất sắc;

- Thi HSG cấp tỉnh: Có từ 1-3 học sinh đạt giải Nhất, 10-15 học sinh đạt giải Nhì, 15-120 học sinh đạt giải Ba, nhiều đồng đội đạt giải Nhất, Nhì, Ba;

- Có từ 1-3 học sinh được công nhận là học sinh tiêu biểu.

1.1.7. Các nội dung dạy học lồng ghép, tích hợp

a) Mục tiêu, nhiệm vụ

STT	Nội dung lồng ghép tích hợp	Môn học lồng ghép tích hợp	Công văn chỉ đạo
1	Giáo dục về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính.	<p>Nội dung PCTN</p> <p>- Được tích hợp, lồng ghép vào môn học Ngữ văn, KTPL lớp 10, 11, 12 theo tài liệu hướng dẫn của CV 4860.</p> <p>- Được lồng ghép hoạt động dưới cờ Đoàn TN, CLB pháp luật học đường xây dựng để Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp điều kiện nhà trường: Báo cáo chuyên đề; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lồng ghép nội dung phòng, chống tham nhũng trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt chính trị đầu năm; xây dựng chuyên mục giáo dục về phòng, chống tham nhũng trên trang thông tin điện tử của trường...</p>	<p>- Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014;</p> <p>- Văn bản số 4145/BGDĐT-TTr ngày 24 tháng 8 năm 2016 V/v nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>- Văn bản số 5571/BGDĐT-TTr của BGDĐT V/v Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>- Công văn số 4860/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng cho học sinh cấp THPT</p>
2	Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Ngữ văn, Giáo dục công dân - KT&PL, Lịch sử, Hoạt động giáo dục dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

3	Giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội	Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa, Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt Chi Đoàn	Văn bản số 1567/KH-BGDĐT ngày 11/12/2020 về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người trong ngành Giáo dục
4	Giáo dục quyền con người	Tất cả các môn học lựa chọn bài học, tiết dạy, nội dung dạy học phù hợp có thể lồng ghép tích hợp giáo dục quyền con người, hoạt động dưới cờ, Sinh hoạt lớp	QĐ số 4709/BGDĐT ngày 30/12/2022 về việc ban hành tài liệu về quyền trẻ em.
5	Giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường	Tất cả các môn học lựa chọn bài học, tiết dạy, nội dung dạy học phù hợp có thể lồng ghép tích hợp giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường	Thông tư số 13/2016/TTLT ngày 05/5/2016 về việc hướng dẫn thực hiện giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
6	Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh.	Địa lý, Lịch Sử, KTPL, QPAN, Hoạt động dưới cờ, SHL	NQ số 36-NQ/TW, ngày 22/10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định: “Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ”
7	Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học	Các môn học: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân-KTPL, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Văn bản số 3857/BGDĐT-GDTrH ngày 11 tháng 05 năm 2009 V/v Tích hợp nội dung GD BVMT các môn học cấp THCS và THPT

	và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.		
8	Giáo dục thông qua di sản	Lịch Sử; Ngữ văn; Địa lý, HDTN-HN	- Số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 Hướng dẫn sử dụng di sản trong văn hoá trọng dạy học ở trường THPT, TT GDTX
9	Giáo dục an toàn giao thông	- Tất cả các môn học lựa chọn bài học, tiết dạy, nội dung dạy học phù hợp có thể lồng ghép Giáo dục an toàn giao thông - Sinh hoạt dưới cờ do Đoàn TN, CLB pháp luật học đường, Sinh hoạt lớp do GVCN phụ trách	
10	Giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số.	- Tất cả các môn học lựa chọn bài học, tiết dạy, nội dung dạy học phù hợp có thể lồng ghép - Tập trung môn Tin học	
11	Giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá; Tăng cường phòng ngừa, xử lý vi phạm liên quan đến thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng; Giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động "Tín dụng đen".	- Tất cả các môn học lựa chọn bài học, tiết dạy, nội dung dạy học phù hợp Giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá - Tập trung các môn GDCD, Vật lí, Hoá học, Sinh học, HDTN	- Quyết định số 3900/QĐ-BGDĐT ngày 17/11/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn giáo dục lồng ghép phòng, chống tác hại của thuốc lá trong bài giảng môn học, hoạt động giáo dục cấp Trung học phổ thông; - Công văn 6231/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 08/11/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hoạt động “Tín dụng đen”;

12	Một số nội dung lồng ghép, tích hợp khác...		Khi có các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền
----	---	--	--

- Giao các tổ nhóm chuyên môn xây dựng Khung kế hoạch của tổ/nhóm/cá nhân thì đưa nội dung lồng ghép tương ứng vào những chủ đề/bài có thể thực hiện được thành 1 hoạt động cụ thể trong giờ học phù hợp đối tượng học sinh để thống nhất thực hiện;

- Đoàn thanh niên, Câu lạc bộ pháp luật học đường, GVCN cụ thể hoá trong kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp.

1.18. Nhiệm vụ 18: Công tác truyền thông

a. Mục tiêu, nhiệm vụ:

Công tác truyền thông của nhà trường phải đảm bảo cập nhật kịp thời các thông tin, kế hoạch, chương trình hoạt động giáo dục, truyền thống thi đua dạy tốt học tốt của nhà trường tới GV, HS, CMHS, ND.... Cụ thể:

- Cập nhật thường xuyên đường lối chủ trương của đảng, pháp luật của nhà nước, các chỉ đạo của ngành và các hoạt động của nhà trường.

- Các văn bản chỉ đạo của ngành, chương trình, kế hoạch, thông báo, báo cáo, các bài viết... của nhà trường

- Duy trì sự hoạt động của trang thông tin điện tử Website, trang mạng xã hội facebook của nhà trường được hoạt động liên tục. Sử dụng phần mềm vnedu hiệu quả.

b. Các giải pháp thực hiện:

- Thành lập Tổ công nghệ thông tin, Ban truyền thông/thông, CLB truyền thông dưới sự chỉ đạo của Ban giám hiệu;

- Lập kế hoạch, triển khai thực hiện công tác truyền thông thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, nhân dịp kỉ niệm trên website, fanpage...;

- Có chế độ đãi ngộ phù hợp. Cung cấp các thiết bị và tạo điều kiện để các thành viên hoạt động hiệu quả;

- Liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường để có những nội dung chính xác hiệu quả đạt được mục tiêu truyền thông.

c. Người thực hiện/phụ trách:

- Ban giám hiệu;

- Đoàn TN; CLB Truyền thông;

- Thành viên: Giáo viên được phân công và học sinh trong CLB truyền thông.

d. Thời gian thực hiện:

- Phân công nhiệm vụ: tháng 8 và đầu 9/2025

- Thành lập Tổ CNTT, CLB truyền thông, xây dựng và triển khai Kế hoạch trong năm: Triển khai ứng dụng hiệu quả các phần mềm dạy học, quản lý, Website hiện có

b. Dự kiến kết quả cần đạt:

Cập nhật thường xuyên các nội dung thông tin cần truyền đạt theo nội dung kế hoạch gắn với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ nhà trường thường kỳ hàng tuần, hàng tháng, học kì và cập nhật những nội dung mang tính thời sự trên các trang thông tin của nhà trường.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Ban giám hiệu

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

Chỉ đạo, tổ chức xây dựng các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức bộ máy trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cho các tổ chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Chỉ đạo, tổ chức rà soát CSVC, trang thiết bị thiết bị ...đảm bảo các điều kiện thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Chủ trì, phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể, cá nhân ngoài nhà trường nhằm tuyên truyền về hoạt động của nhà trường cũng như phối hợp công tác nhằm nâng cao, thúc đẩy chất lượng giáo dục toàn diện, mũi nhọn.

Chỉ đạo, tổ chức công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ. Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm định kì.

Phê duyệt các loại kế hoạch thực hiện nhiệm vụ

2.2. Tổ chuyên môn

Tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm, Kế hoạch giáo dục môn học và hoạt động giáo dục. Chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn các thành viên xây dựng kế hoạch cá nhân, giáo án bám sát Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch tổ/nhóm phù hợp với đối tượng học sinh.

Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ dạy và học, tổ chức các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao định kì và đột xuất khi có yêu cầu của cấp trên.

2.3. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Căn cứ điều lệ, quy định cấp trên, kế hoạch nhà trường, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

2.4. Giáo viên

Căn cứ kế hoạch nhà trường, kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn, nhiệm vụ được giao tiến hành xây dựng kế hoạch cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

3.1. Mục tiêu

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở GDĐT Ninh Bình để xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ hàng năm của nhà trường: Tăng cường công tác Kiểm tra thường xuyên; Kiểm tra theo kế hoạch và Kiểm tra đột xuất (nếu có) tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ của các Ban, các Tổ CM, các tổ chức đoàn thể và việc thực hiện nhiệm vụ CB, GV, NV (Có Kế hoạch riêng)

3.2. Chỉ tiêu

- Thực hiện kiểm tra giám sát thường xuyên, định kì và đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các tổ chức, tập thể, cá nhân trong nhà trường theo đúng kế hoạch;
- 100% các Ban, các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng, Cán bộ, giáo viên, nhân viên được kiểm tra.

3.3. Giải pháp

- Tuyên truyền vị trí vai trò công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ tới toàn bộ cán bộ giáo viên, nhân viên;
- Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ tới cán bộ giáo viên nhân viên;
- Thành lập ban kiểm tra nội bộ. Tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ ban kiểm tra nội bộ;
- Tiến hành công khai minh bạch kết quả kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác kiểm tra nội bộ. Lưu trữ hồ sơ kiểm tra hồ sơ khoa học rõ ràng.

4. Chế độ thông tin, báo cáo, họp chuyên môn

* Báo cáo thống kê định kỳ:

- Báo cáo đầu năm, sơ kết học kì, báo cáo tổng kết của các Ban, các Tổ chuyên môn theo khung thời gian năm học;
- Báo cáo sau khi thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã lập;

* Báo cáo thống kê đột xuất:

Báo cáo thống kê đột xuất được thực hiện khi có yêu cầu của cấp trên phục vụ công tác quản lí nhà trường nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường đồng thời thực hiện nhiệm vụ của ngành, của các cơ quan quản lí.

* Họp tổ/nhóm chuyên môn:

- Họp cơ quan 1 lần/tháng, họp Ban liên tịch 1 lần/tuần;

- Học HĐCM nhà trường (Ban trí dục): 1 tiết/tuần;
- Học tổ/nhóm chuyên môn: 2 tiết/2 tuần theo TKB. Ngoài ra học tổ/nhóm đột xuất

5. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt

Nhà trường, các tổ chức trong nhà trường, CBQL, GV, NV phải có hồ sơ sổ sách theo quy định tại Điều lệ trường THPT và trường Phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT

c. Các quy định về kí duyệt

- Các Kế hoạch hoạt động của các ban, các tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn, cá nhân sau khi xây dựng được BGH kiểm tra, phê duyệt trước khi thực hiện;
- Các TTCM/TPCM kí duyệt các giáo án giáo viên (trực tuyến qua các link trên googledrive) hàng tuần trước khi thực hiện;
- Các trưởng ban, TTCM, TPCM, giáo viên tiến hành báo cáo định kì, đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã phê duyệt.

6. Quy định về chuyên môn khác

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 664/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2025 của Sở GDĐT Nam Định V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026, các văn bản của cấp trên đồng thời cụ thể hoá trong Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của Hiệu trưởng, Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026, Quy chế chuyên môn ... đã được thông qua Hội nghị Cán bộ, viên chức, nhà giáo, người lao động và được Hội đồng trường phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường THPT Lý Tự Trọng Các Tổ Chuyên môn, Văn phòng, CBQL, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch thực hiện/.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT; (để b/c)
- Hội đồng trường; (để b/c)
- Các TTCM, Các ban; (để t/h)
- GV, CMHS, HS; (để t/h)
- Đăng Website;
- Lưu: VT.

NGƯỜI LÀM KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phan Duy Hiền

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PHÊ DUYỆT

Hội đồng trường THPT Lý Tự Trọng đã tiến hành họp ngày 03/09/2025, đã nghiên cứu, thảo luận, góp ý cho bản Kế hoạch giáo dục trường THPT Lý Tự Trọng năm học 2025-2026. Hội đồng trường đồng ý thông qua Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 nêu trên./.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Vũ Ngọc Khánh

Phụ lục I: Kế hoạch chi tiết theo tuần (có điều chỉnh bổ sung sau tuần, tháng)

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	Tháng 8/ 2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bồi dưỡng chính trị hè cho CB, GV, NV do BGH phối hợp các trường THPT lân cận, BTG tỉnh tổ chức tổ chức; 2. Dự kiến Phân công chuyên môn và công tác kiêm nhiệm cho CB, GV, NV của trường. 3. Rà soát CSVC, sắp xếp, tu sửa chuẩn bị cho năm học mới. 4. Tổ chức xếp lớp cho HS khối 10 5. Tổ chức thi chuyển đổi môn học lựa chọn và Cụm chuyên đề cho học sinh 10, 11 (nếu có) 6. Ban giám hiệu, TTCM các tổ tiến hành phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ và lập kế hoạch hoạt động của tổ trong năm học 2025 – 2026. 7. Cử giáo viên tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ. 8. Họp HĐCM ra quyết định PCCM, dự kiến Kế hoạch nhà trường, Kế hoạch giáo dục; 9. Tổ chức tựu trường cho học sinh 3 khối, tổ chức cho học sinh học nội quy, các điều giao tiếp có văn hoá, giáo dục an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường 10. Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến HS tham gia học Buổi 2; Lập 	<p>-BGH</p> <p>-BGH, HĐCM</p> <p>-Đ/c Châu HP</p> <p>-Đ/c Khánh HT</p> <p>-BGH, TTCM</p> <p>-Đ/c Hiền HP</p> <p>-Đ/c Hiền HP</p>		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
		DS học sinh đăng kí ôn thi TN THPT 2026 11. Hoàn thành xây dựng Kế hoạch giáo dục (lưu ý phương án dạy học 2 buổi/ngày);			
HỌC KÌ I					
0	Tuần 1 01/9- 6/9/2025	1. Tổ chức khai giảng năm học 2024-2025 2. Tổ chức công khai Kế hoạch giáo dục, Hoạt động giáo dục, Truyền thông lễ kỉ niệm 2/9 qua trang Website, facebook của trường. 3. Lập sổ đăng bộ. 4. Khám và lập sổ theo dõi sức khỏe học sinh. 5. Tổ chức, triển khai hoạt động dạy và học 6. Tổ chức Đại hội đoàn các chi đoàn học sinh 7. Lao động vệ sinh theo lịch	-BGH -Đ/c Hiền HP, Đ/c Đạt, các GVCN -Tổ VP -Đ/c Tỉnh Y tế		
1	Tuần 2 8/9- 13/9/2025	1. Dạy học, tổ chức hoạt động giáo dục sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Hoàn thành các kế hoạch: Lập kế hoạch giáo dục, Kế hoạch dạy học các môn; Kế hoạch ôn thi TN THPT; Kế hoạch Bồi dưỡng HSG lớp 12; Kế hoạch Kiểm tra nội bộ, Dự kiến Kế hoạch hoạt động Buổi 2 (Các Kế hoạch CLB, các hoạt động	-BGH, các TTCM, các Trưởng ban, các giáo viên được phân công		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
		<p>giáo dục...). Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng và hoàn thiện Kế hoạch cá nhân.</p> <p>3. Duyệt các loại Kế hoạch qua vnedu</p> <p>4. Thu đơn học sinh đăng kí tham gia học Buổi 2</p> <p>5. Lập danh sách HS đăng kí tham gia các CLB. Thành lập CLB theo nguyện vọng học sinh của học sinh: Quyết định – Danh sách, Quy chế hoạt động, Kế hoạch hoạt động, thành lập danh mục hồ sơ quản lí có liên quan;</p> <p>6. Kiện toàn các tổ chức trong nhà trường, thành lập các Hội đồng, xây dựng các quy chế</p>			
2	Tuần 3 15- 20/09/2024	<p>1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2</p> <p>2. Tổ chức hoạt động các CLB theo nguyện vọng học sinh của học sinh: Quy chế hoạt động, Kế hoạch hoạt động</p> <p>4. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm của giáo viên</p> <p>5. Kiện toàn và thành lập Hội đồng tự đánh giá</p>	<p>-BGH</p> <p>-Đ/c Châu và các giáo viên được phân công</p> <p>-Ban KT NB, TTCM</p>		
3	Tuần 4 22- 27/09/2025	<p>1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2</p>	<p>-BGH</p> <p>-Ban KT NB, TTCM</p>		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
		2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên, hoạt động học tập của học sinh 3. Tổ chức Hội nghị CB, nhà giáo, người lao động	-BGH		
4	Tuần 5 29/09- 04/10/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Hội đồng tự đánh giá thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Hội đồng TĐG		
5	Tuần 6 04- 11/10/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
6	Tuần 7 13- 18/10/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
7	Tuần 8 20- 25/10/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2	-BGH -Ban KT NB, TTCM		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
		2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch			
8	Tuần 9 27/10- 01/11/2025	1. Kiểm tra giữa kì I (Thi tập trung, thi theo lớp) 2. Nhập điểm trên vnedu đúng tiến độ 3. Kiểm tra tập trung Hồ sơ giáo án giáo viên	-BGH -Ban KT NB, TTCM -BGH, TTCM		
9	Tuần 10 03- 08/11/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Tổ chức Hội thi, cuộc thi VH, VN, TDTT, hoạt động trải nghiệm ngoài không gian lớp học	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Đoàn TN, Nhóm GVTC		
10	Tuần 11 10- 15/11/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
11	Tuần 12 17- 22/11/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
		3. Sơ kết học kì giữ học kì I, Kỉ niệm 20/11			
12	Tuần 13 24- 29/11/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Hội đồng tự đánh giá thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Hội đồng TĐG		
13	Tuần 14 01- 06/12/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Chuẩn bị hồ sơ các cuộc thi Olympic Tiếng Anh, Toán và các môn KH bằng Tiếng Anh, các dự án KHKT, STEM/STEAM/Khởi nghiệp	-BGH -Ban KT NB, TTCM -GV và HS được phân công		
14	Tuần 15 08- 13/12/2025	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Hoàn thành và nộp hồ sơ các cuộc thi Olympic Tiếng Anh, Toán và các môn KH bằng Tiếng Anh, các dự án KHKT, STEM/STEAM/Khởi nghiệp 4. Hoàn thành và nộp hồ sơ các đội tuyển HSG văn hoá 12 5. Chuẩn bị Hội thao QPAN	-BGH -Ban KT NB, TTCM - GV và HS được phân công -Nhóm QPAN		
15	Tuần 16	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB	- BGH		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	15- 20/12/2025	2. Bồi dưỡng HSG văn hóa, TDTT, Dạy Toán và các môn khoa học bằng Tiếng Anh, HBTA 3. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên 4. Tổ chức Hội thao QPAN và kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12.	- Ban KTNB		Điều chỉnh: Hội thao QPAN Điều chỉnh tùy Lịch thi, Khảo sát
16	Tuần 17 22- 27/12/2025	1. Thi Học kì I: Đề trường và khảo sát 10, 12 theo đề Sở GDĐT 2. Tổ chức HĐ Trải nghiệm sáng tạo ngoài không gian lớp học cho HS khối 11. 3. Tổ chức Hội thao QPAN (Lịch dự phòng)	-BGH -Tổ TD- QPAN		
17	Tuần 18 29/12- 03/01/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên 3. Thi thử TN THPT (Đề trường)	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Đ/c Hiền HP		
18	Tuần 18 03- 10/01/2026	1. Rà soát chương trình, thực hiện dạy học Buổi 1, Buổi 2 2. Kết thúc học kì I: 17/1/2025; Sơ kết học kì I 3. Hoàn thiện các báo cáo sơ kết GDTrH...nộp Sở 4. Kiểm tra tập trung Hồ sơ giáo án giáo viên	-Tổ chuyên môn -BGH -BGH, TTCM		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
19	Tuần 19 (Dự phòng) 02- 17/01/2026	1. Hoàn thành chương trình 2. Thi HSG lớp 12 3. Kết thúc học kì I: 17/1/2025; Sơ kết học kì I 4. Hoàn thiện các báo cáo sơ kết GDTrH...nộp Sở	-Tổ chuyên môn -BGH -BGH, TTCM		
HỌC KÌ II					
1	Tuần 1 19/1/2026- 24/1/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
2	Tuần 2 26- 31/01/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
3	Tuần 3 02- 07/02/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Tổ chức thi thử TN THPT đề trường	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Đc Hiền HP		
4	Tuần 4 9- 14/02/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết cổ truyền	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Đoàn TN, Các CLB -CB, GV, NV		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	16- 21/02/2026	Nghỉ tết Nguyên đán	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
5	Tuần 5 23/02- 28/02/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Phát động thi đua, Hội học – Hội giảng chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3.	-BGH, TTCM -Ban KT NB, TTCM		
6	Tuần 6 02- 07/03/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KTNB, TTCM		
7	Tuần 7 9- 14/03/2026	1. Kiểm tra giữa kì II, Khảo sát theo đề của Sở 2. Bồi dưỡng HSG văn hóa, TDTT, QPAN (Buổi 2) 3. Sơ kết công tác 8 tuần học kỳ I.			Điều chỉnh lịch thi khối 12
8	Tuần 8 16- 21/03/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Tổ chức giải thể thao chào mừng 26/3	Ban KT NB, TTCM		
9	Tuần 9	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2	-BGH		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	23- 28/03/2026	2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Kỉ niệm 26/3 4. Hoàn thành nhập điểm theo tiến độ 4. Thành lập HĐTS 10, Ban Hồ sơ thi TN THPT 2026. 5. Tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh toàn trường, phổ biến quy chế thi cho HS 12	-Ban KTNB, TTCM -Đoàn TN -Ban Hồ sơ, Ban tư vấn hướng nghiệp		
10	Tuần 10 30/3- 04/04/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Triển khai cho học sinh 12 làm hồ sơ đăng ký thi TN THPT, thi ĐH-CĐ	-BGH -Ban KT NB, TTCM -Ban hồ sơ và GVCN 12		
11	Tuần 11 06- 11/04/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
12	Tuần 12	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2	-BGH		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	13- 18/04/2026	2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-Ban KT NB, TTCM		
13	Tuần 13 20- 25/04/2026	1. Thi Học kì (đề 12 Trường, Sở từ 24-26/4) 2. Học Hướng nghiệp tập trung chủ đề 3 3. Tổ chức họp CMHS khối 12 cuối năm.	-Ban hướng nghiệp -BGH và GVCN 12		
14	Tuần 14 27/4- 02/05/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch	-BGH -Ban KT NB, TTCM		
15	Tuần 15 04- 9/05/2025	1. Thi Học kì 10, 11,12 Đề trường, Sở 2. Kiểm tra tập trung Hồ sơ giáo án giáo viên	-BGH -Ban KT NB, TTCM		Theo Lịch của Sở
16	Tuần 16 11- 17/05/2026	1. Dạy học sáng, chiều theo TKB Buổi 1, Buổi 2 2. Các tổ CM sinh hoạt, dự giờ, thăm lớp. Tổ chức kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên theo Kế hoạch 3. Rà soát chương trình lập Kế hoạch hoàn thành chương trình	-BGH -Ban KT NB, TTCM - -TTCM		
17	Tuần 17	1. Đánh giá xếp loại học sinh học kỳ II và cả năm học	- Tổ chuyên môn		

STT	Thời gian (theo tuần)	Nội dung công việc	Bộ phận hoặc người phụ trách	Kết quả dự kiến	Điều chỉnh
	18- 23/05/2026	2. Tổ chức đánh giá thi đua – khen thưởng CBGV, HS; bình xét danh hiệu thi đua; 3. Hoàn thiện đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp Xếp loại viên chức, CBQL, giáo viên. 4. Tổ chức họp CMHS khối 10,11. 12 cuối năm. 5. Kiểm tra, duyệt danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp, kiểm tra lại, ký học bạ.	-HĐ Thi đua khen thưởng -GVCN -Tổ chuyên môn, Hội đồng thi đua -BGH, GVCN		
18	Tuần 18 (Dự phòng) 26/05- 31/05/2025	1. Ngày kết thúc năm học 31/5/2026 2. Triển khai Kế hoạch hoạt động hè Khối 10, 11; bàn giao học sinh về gia đình 3. Bế giảng 28-31/5, tổng kết năm học 4. Hoàn thiện các báo cáo tổng kết GDTTrH...nộp Sở 5. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, hồ sơ, phương án tổ chức cho kỳ thi TS 10, TN THPT.	-BGH -BGH, Tổ VP -Ban hồ sơ, CB, GV, NV -Hội đồng TS 10		
Tháng 6,7/2026		1. Phổ biến Quy chế thi cho CB, GV, NV và HS khối 12 2. Tiếp tục rà soát các điều kiện CSVC chuẩn bị kì thi TN THPT và TS 10 3. Triển khai công tác TS lớp 10 4. Tổ chức coi thi, chấm thi TN THPT 5. Cập nhật các kết quả, văn bản TS 10, TN THPT	-CB, GV, NV -Ban hồ sơ -Hội đồng TS 10		

Phụ lục II: Kế hoạch giáo dục các môn/hoạt động đính kèm -Tổ /nhóm chuyên môn xây dựng nộ bản cứng, mềm lưu tại nhà trường.

Phụ lục III: Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục – của Hiệu trưởng xây dựng

Phụ lục IV: Phương án dạy học trực tuyến.

Và các phụ lục đầu việc khác được bổ sung trong quá trình có Công văn hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GDĐT Ninh Bình./.